

Số: 215/BC-UBND

Hà Nội, ngày 17 tháng 11 năm 2014

BÁO CÁO

Tình hình phát triển kinh tế - xã hội năm 2014 và phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm năm 2015

Kính gửi: Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội

Năm 2014, thành phố Hà Nội triển khai Kế hoạch kinh tế - xã hội (KT-XH) trong điều kiện tiếp tục có nhiều khó khăn lớn hơn so với dự báo. Diễn biến phức tạp trên biển Đông kéo dài trong gần 2 tháng đã tác động trực tiếp tới việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của Thành phố. Bên cạnh nhiệm vụ thường xuyên, Thành phố phải tập trung giải quyết nhiều việc mới phức tạp phát sinh. Tình hình sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp vẫn gặp nhiều khó khăn, thị trường bất động sản chưa hồi phục, nguồn lực cho đầu tư phát triển còn hạn chế... Trong điều kiện khó khăn, với tinh thần tích cực, chủ động, quyết liệt triển khai đồng bộ các giải pháp trên tất cả các lĩnh vực, với sự quyết tâm, nỗ lực, phấn đấu của các cấp, các ngành, KT-XH Thủ đô tiếp tục phát triển, đạt được kết quả toàn diện và nổi bật.

Trên cơ sở kết quả 10 tháng đầu năm và ước thực hiện các tháng cuối năm, UBND Thành phố báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch (KH) phát triển KT-XH năm 2014 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2015 trên các lĩnh vực chủ yếu như sau:

Phần thứ nhất

KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2014

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo điều hành được triển khai tích cực, toàn diện, bám sát tình hình thực tiễn

Thành phố đã nghiêm túc, tích cực triển khai thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP của Chính phủ và các nghị quyết của HĐND về nhiệm vụ phát triển KT-XH, dự toán thu chi ngân sách năm 2014; đã ban hành Chương trình hành động số 01/CTr-UBND ngày 03/01/2014 về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo điều hành thực hiện KH phát triển KT-XH và dự toán ngân sách Nhà nước năm 2014 và Chỉ thị số 01/CT-UBND ngày 02/01/2014 của UBND Thành phố về việc thực hiện "Năm trật tự và văn minh đô thị 2014"; đồng thời kiên định mục tiêu, tập trung chỉ đạo thường xuyên, quyết liệt, nỗ lực phấn đấu để đạt cao nhất các mục tiêu, chỉ tiêu đã đề ra từ đầu năm. Các ngành, các cấp đã chủ động giao KH KT-XH, dự toán thu chi ngân sách sớm, xây dựng chương trình, kế hoạch công tác nhằm cụ thể hóa những mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp chủ

yếu. Ngay sau khi hoàn thành công tác giao kế hoạch, Thành phố đã triển khai ngay công tác kiểm tra, giám sát để hỗ trợ các đơn vị triển khai kế hoạch kịp thời, thông suốt.

Hàng tháng, hàng quý Thành phố chỉ đạo sát sao các đơn vị thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu kinh tế - xã hội và các nhiệm vụ cấp bách phát sinh. Ngay sau khi đánh giá tình hình thực hiện trong 6 tháng, Thành phố liên tục chỉ đạo các đơn vị rà soát, đánh giá khả năng hoàn thành kế hoạch của các chỉ tiêu, mục tiêu và có giải pháp kịp thời, nhất là đối với các chỉ tiêu còn khó khăn, phải nỗ lực phấn đấu để hoàn thành, các chỉ tiêu có ảnh hưởng lớn đến nền kinh tế. Thành ủy, HĐND, UBND Thành phố đã tổ chức các đoàn kiểm tra, giám sát, đôn đốc thực hiện các nhiệm vụ KT-XH. Thành ủy tổ chức giao ban với các quận, huyện về các giải pháp trọng tâm chỉ đạo điều hành trong những tháng cuối năm để hoàn thành các chỉ tiêu năm 2014.

Chỉ đạo các đơn vị nghiêm túc triển khai Chỉ thị "Năm trật tự và văn minh đô thị". Hà Nội cùng cả nước tổ chức thành công Lễ kỷ niệm cấp quốc gia 60 năm ngày giải phóng Thủ đô, tạo không khí mới và động lực thúc đẩy phát triển KT-XH.

Công tác cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư, tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp được triển khai thường xuyên. Thành phố tiếp tục xác định tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp là một trong những nhiệm vụ trọng tâm trong chỉ đạo điều hành. Đã ban hành Quyết định sửa đổi, bổ sung phân cấp quản lý một số lĩnh vực KT-XH giai đoạn 2011-2015; chỉ đạo xây dựng, triển khai các giải pháp nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh PCI, các cơ chế đặc thù thu hút đầu tư; ban hành Quyết định để triển khai thực hiện Nghị quyết số 43 của Chính phủ về một số nhiệm vụ trọng tâm cải cách thủ tục hành chính trong hình thành và thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất để cải thiện môi trường kinh doanh. Tích cực hướng dẫn triển khai các Luật mới được ban hành như Luật Đất đai, Luật Đầu thầu, Luật Đầu tư công... và triển khai thực hiện tích cực Luật Thủ đô.

Tập trung chỉ đạo các đơn vị có liên quan khẩn trương hoàn thành các thủ tục pháp lý cần thiết điều chỉnh địa giới hành chính huyện Từ Liêm, thành lập mới 02 quận và 23 phường theo Nghị quyết số 132/NQ-CP ngày 27/12/2013 của Chính phủ. Chỉ đạo quận Nam Từ Liêm và Bắc Từ Liêm xây dựng kế hoạch và tổ chức bầu cử bổ sung đại biểu HĐND hai cấp diễn ra vào ngày 22/6/2014. Các đơn vị mới thành lập đã ổn định tổ chức và hoạt động có hiệu quả.

Chỉ đạo thực hiện có hiệu quả các biện pháp đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, đặc biệt là trước sự kiện Trung Quốc hạ đặt trái phép giàn khoan Hải Dương 981 trên biển Đông; giải quyết đơn thư, khiếu kiện, xử lý các điểm phức tạp trên địa bàn; công tác quốc phòng địa phương; thực hiện các giải pháp giảm thiểu ùn tắc giao thông, quản lý trật tự xây dựng; triển khai các biện pháp ngăn ngừa bùng phát dịch bệnh; y tế, giáo dục, an sinh xã hội được quan tâm; tập trung chỉ đạo các dự án công trình trọng điểm, triển khai xây dựng KH phát triển KT-XH năm 2015, KH phát triển KT-XH và KH đầu tư công trung

hạn 2016-2020; tăng cường liên kết, hợp tác với các địa phương và thực hiện tốt công tác đối ngoại của Thủ đô.

2. Tăng trưởng kinh tế đạt kết quả khá, lạm phát được kiểm soát

Tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) quý sau tăng cao hơn quý trước và ước cả năm 2014 tăng 8,8%, đạt KH và cao hơn mức tăng năm 2013 (KH đề ra là từ 8,5-9,0%; kết quả năm 2013 là 8,5%)¹. Kinh tế tiếp tục đà tăng trưởng phục hồi trong tất cả các ngành, lĩnh vực chủ yếu.

2.1. Công nghiệp - xây dựng

Giá trị gia tăng ngành công nghiệp - xây dựng ước tăng 8,4 % đạt KH và tăng cao hơn năm 2013 (KH 2014 là 8,0 - 8,8%, năm 2013 là 8,3%); trong đó:

Giá trị gia tăng *ngành công nghiệp* các quý trong năm 2014 đã có sự cải thiện đáng kể², ước thực hiện cả năm 2014 tăng 8,0 %, đạt KH, tuy nhiên, ngành công nghiệp đang có xu hướng tăng trưởng chậm dần trong 5 năm qua (các năm 2010 - 2014 lần lượt là 10,9%, 10,7%, 10,4%, 8,6%, 8,0%). Chỉ số sản xuất công nghiệp năm 2014 ước tăng 4,7%, mức tăng tiến bộ hơn năm 2013 (4,5%).

Thành phố đã phê duyệt Đề án phát triển công nghiệp thành phố Hà Nội năm 2014-2015, định hướng đến năm 2020 nhằm thực hiện đồng bộ các giải pháp để phát triển công nghiệp trong những năm tiếp theo. Đã chỉ đạo và tháo gỡ khó khăn để đầu tư xây dựng hạ tầng một số KCN mới như: KCN hỗ trợ Nam Hà Nội giai đoạn 1 quy mô 72 ha, Khu Công viên công nghệ thông tin tại quận Long Biên quy mô 36 ha, Khu Công viên công nghệ phần mềm Long Biên, Hà Nội 31 ha... Thành phố phối hợp tháo gỡ khó khăn vướng mắc thực hiện công tác GPMB, thu hút đầu tư khu công nghệ cao Hòa Lạc. Tích cực triển khai xây dựng các trạm xử lý nước thải tại các CCN đã đi vào hoạt động, ước thực hiện hoàn thành 01 trạm, khởi công 6 trạm theo kế hoạch.

UBND Thành phố đã chỉ đạo các sở, ngành, quận, huyện, thị xã phối hợp với ngành Điện lực trong công tác GPMB triển khai xây dựng các công trình điện trên địa bàn; khởi công 6 dự án lưới truyền tải và trạm biến áp 220 KVA. Công tác sản xuất và cung cấp điện đảm bảo cho sản xuất kinh doanh và tiêu dùng.

Giá trị gia tăng ngành *xây dựng* năm 2014 ước tăng 9,9% cao hơn kế hoạch đề ra (KH là 7,8-8,3%), đây là mức tăng cao nhất trong 3 năm gần đây (năm 2011, 2012, 2013 tương ứng 8,95%, 6,81%, 7,54%). Thành phố tiếp tục thực hiện các biện pháp tháo gỡ khó khăn cho thị trường bất động sản như chuyển đổi mục đích từ nhà thương mại sang nhà xã hội, điều chỉnh cơ cấu căn hộ nhà ở thương mại. Thị trường bất động sản ấm lên, lượng hàng tồn kho giảm, tính đến 20/10/2014 tồn kho nhà ở thấp tầng 2.591 căn, 2.089 căn hộ chung cư, tổng giá trị tồn kho trên địa bàn khoảng 9.911 tỷ đồng, giảm 23,6% so tháng 12/2013. Mức tăng giá giao dịch trung bình từ 1-2% so với năm 2013, chủ yếu đối với phân khúc nhà ở cho người thu nhập thấp và tại một số địa điểm có vị trí thuận lợi.

¹ Tốc độ tăng trưởng GRDP các Quý I, II, III, IV năm 2014 tăng lần lượt là: 6,6%, 8,1%, 9,1%, 11,2%.

² Tốc độ tăng trưởng ngành công nghiệp các Quý I, II, III, IV năm 2014 tăng lần lượt là: 5,7%, 7,6%, 10,4%, 11%.

2.2. Dịch vụ

Giá trị gia tăng ngành dịch vụ ước tăng 9,6% - đạt KH và tăng cao hơn mức tăng năm 2013 (KH là 9,4-9,8%, năm 2013 là 9,1%). Kim ngạch *xuất khẩu* có xu hướng phục hồi ở tất cả các khu vực kinh tế với mức tăng ước đạt 11,7% (năm 2012 tăng 0,3% và 2013 tăng 1%). Nhiều mặt hàng xuất khẩu chủ lực có tăng trưởng khá cao, do các thị trường chính là Mỹ, EU, Nhật Bản đã phục hồi khiến sức mua tăng trở lại. Kim ngạch nhập khẩu ước tăng 4,7%. Thị trường *bán buôn và bán lẻ* không sôi động như những năm trước. Tổng mức lưu chuyển hàng hoá và doanh thu dịch vụ ước tăng 12,1%, trong đó, bán lẻ tăng 11,9%. Thành phố đã chỉ đạo thực hiện các biện pháp tăng cầu tiêu dùng như: tháng khuyến mại; các chương trình bình ổn giá các mặt hàng thiết yếu, đưa hàng về nông thôn và các KCN, CCN; liên kết với các tỉnh, thành phố trong cả nước để tiêu thụ hàng hóa. Thành phố đã tổ chức và hỗ trợ doanh nghiệp tham gia hàng chục hội chợ trong và ngoài nước để thúc đẩy xuất khẩu và tiêu thụ hàng hóa. Khách *du lịch* đến Hà Nội quý IV ước tăng 1% so với quý III (quý III giảm 11,76% so với quý II), trong đó, khách quốc tế tăng 27,6%. Ước cả năm 2014, khách du lịch tăng 0,4%, trong đó khách quốc tế tăng 9,4%.

2.3. Nông nghiệp, nông thôn

Giá trị gia tăng ngành *nông nghiệp* ước tăng 2%, đạt kế hoạch. Các địa phương đều đảm bảo diện tích, thời vụ và cơ cấu giống, thực hiện tốt công tác chăm sóc và bảo vệ cây trồng bảo đảm cho năng suất và sản lượng cao. Tiếp tục khuyến khích phát triển vùng sản xuất nông nghiệp chuyên canh của Thành phố, đến nay đã hình thành một số chuỗi liên kết từ sản xuất đến tiêu thụ sản phẩm, xây dựng được thương hiệu sản phẩm có chất lượng, đáp ứng cơ bản yêu cầu của nhân dân; một số sản phẩm đã cung cấp rộng rãi cho thị trường trong nước và hướng tới xuất khẩu như: lúa chất lượng cao, sữa tươi, quả đặc sản, rau an toàn, hoa cây cảnh... tạo niềm tin cho người sản xuất và tiêu dùng. Đã rà soát, xác định, thẩm định cấp giấy chứng nhận để phát triển thêm 500 ha rau an toàn (RAT), nâng tổng diện tích RAT được quản lý năm 2014 lên 5.000 ha. Giám sát sản xuất 171,5 ha RAT VietGAP ở 21 vùng (tăng 20 ha so với năm 2013); Phối hợp quản lý, chỉ đạo 02 vùng sản xuất RAT tập trung (khép kín từ sản xuất đến tiêu thụ) tại xã Vân Côn - Hoài Đức (40 ha) và xã Vân Phúc - Phúc Thọ (25 ha). Năm 2014, hỗ trợ vùng trồng lúa hàng hóa chất lượng cao với diện tích gần 5.855 ha; xây dựng được 63 vùng sản xuất lúa hàng hóa chất lượng cao với quy mô 6.971 ha, đạt 116% KH³. Giá trị sản xuất nông, lâm, thủy sản tiếp tục tăng, ước đạt 231 triệu đồng/ha, cao hơn 4 triệu đồng so với năm 2013. Việc quản lý, bảo vệ rừng được duy trì thường xuyên.

Trong điều kiện tình hình dịch bệnh đàn gia súc, gia cầm trên địa bàn cả nước diễn biến phức tạp, ngành nông nghiệp và các địa phương đã kịp thời kiểm soát, dập dịch tại một số ổ dịch nghi ngờ mầm long móng, dịch cúm gia cầm nên không xảy ra các dịch bệnh truyền nhiễm nguy hiểm. Duy trì ổn định số lượng đàn lợn, gia cầm, phát triển đàn bò đạt 140 nghìn con, bằng 107% so với cùng

³ Tại 11 huyện: Thanh Oai, Ứng Hòa, Mỹ Đức, Chương Mỹ, Sóc Sơn, Mê Linh, Đông Anh, Quốc Oai, Phúc Thọ, Thường Tín, Đan Phượng với tổng số 33.127 hộ nông dân tham gia

kỳ năm 2013, trong đó đàn bò sữa 13,5 nghìn con, bằng 109% so với cùng kỳ năm 2013. Đến nay, đã phát triển ổn định được 69 xã chăn nuôi trọng điểm, bao gồm 12 xã chăn nuôi bò sữa, 15 xã chăn nuôi bò thịt, 13 xã chăn nuôi lợn, 29 xã chăn nuôi gia cầm. Nuôi trồng thủy sản tiếp tục phát triển ổn định, các chỉ tiêu sản xuất đều tăng so với cùng kỳ năm 2013, một số loài cá chất lượng (cá trắm đen, cá lăng, cá chép...) được phát triển nuôi ở nhiều vùng để đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của người tiêu dùng.

Hệ thống công trình thủy lợi, đê điều trên địa bàn được quan tâm tu bổ, sửa chữa, đáp ứng kịp thời nhu cầu sản xuất và sẵn sàng ứng phó khi có mưa lũ, hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại do thiên tai gây ra.

Tập trung chỉ đạo hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch các xã *đạt chuẩn nông thôn mới*. Dự kiến số xã đạt tiêu chuẩn nông thôn mới tăng thêm đạt kế hoạch 62 xã, đến nay đã có 100 xã NTM (bằng 1/5 số xã NTM của cả nước). Thực hiện *dồn điền đổi thửa* đạt 74.158/76.365 ha, bằng 97,11% KH; phấn đấu cơ bản hoàn thành kế hoạch trong năm 2014. Đã xuất hiện nhiều cánh đồng mẫu lớn sản xuất lúa chất lượng cao, nhiều mô hình sản xuất nông nghiệp hàng hóa đem lại giá trị kinh tế cao.

2.4. Thu - chi ngân sách

Thành phố tiếp tục triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp về thu ngân sách nhà nước, đặc biệt là đẩy mạnh công tác đôn đốc kê khai, nộp thuế, thu hồi dứt điểm các khoản thuế nợ đọng, các khoản thu từ đất.

- Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn ước thực hiện 130.100 tỷ đồng, đạt 103,1% dự toán HĐND Thành phố giao; trong đó: Thu từ hoạt động xuất, nhập khẩu ước thực hiện 11.400 tỷ đồng, đạt 102,6% dự toán; thu nội địa (không kể dầu thô) ước thực hiện 112.100 tỷ đồng, đạt 101,7% dự toán giao, trong đó có 12/14 khoản thu đạt và vượt dự toán và 2 khoản thu không đạt dự toán (thu từ khu vực DNNN trung ương, thu bán nhà thuộc sở hữu nhà nước); thu từ dầu thô, ước thực hiện 6.500 tỷ đồng đạt 132% dự toán.

- Tổng chi Ngân sách địa phương năm 2014 ước thực hiện 52.509 tỷ đồng (bao gồm 3.000 tỷ đồng từ nguồn phát hành trái phiếu xây dựng Thủ đô), đạt 113% dự toán HĐND Thành phố giao đầu năm; trong đó: Chi đầu tư phát triển 21.798 tỷ đồng, đạt 116,6% dự toán, chi đầu tư XD CB tăng 19,6% dự toán do trong năm Thành phố phát hành trái phiếu xây dựng thủ đô huy động 3.000 tỷ đầu tư các công trình trọng điểm. Chi thường xuyên 30.700 tỷ đồng, đạt 114,3% dự toán đầu năm, đảm bảo kinh phí hoạt động của các cấp, các ngành, các chính sách an sinh xã hội và phát triển các sự nghiệp giáo dục, y tế, văn hóa, an ninh, quốc phòng...

2.5. Kiểm soát giá cả, thị trường

Quản lý thị trường, giá cả được tăng cường, công tác cân đối cung cầu bình ổn giá các mặt hàng thiết yếu được tập trung thực hiện. Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát thị trường, chống buôn lậu, gian lận thương mại, xử lý kịp thời các trường hợp ép giá, găm hàng, đưa tin thất thiệt nhằm đẩy giá bán lên cao; ngăn chặn có hiệu quả các hành vi lợi dụng chính sách kích cầu, khuyến khích tiêu dùng hàng Việt Nam để tiêu thụ hàng nhái, hàng giả, hàng nhập lậu,

hàng kém chất lượng, vi phạm vệ sinh an toàn thực phẩm. 10 tháng đầu năm, lực lượng quản lý thị trường đã kiểm tra 7.331 vụ, xử lý 7.020 vụ vi phạm, xử phạt gần 74,9 tỷ đồng.

Lạm phát được kiểm soát. Chỉ số giá tiêu dùng tháng 10 tăng 0,04% so với tháng 9, tăng 2,09% so với tháng 12/2013 và *bình quân 10 tháng* ước tăng 5,34% so với cùng kỳ năm 2013.

3. Hỗ trợ phát triển doanh nghiệp và đẩy mạnh đầu tư

3.1. Thực hiện tích cực các giải pháp hỗ trợ doanh nghiệp

Thành phố tổ chức 07 hội nghị gặp gỡ giữa lãnh đạo Thành phố với các doanh nghiệp. Các đơn vị cũng tổ chức nhiều hội nghị đối thoại với doanh nghiệp như Cục Hải quan, Cục Thuế, Sở Công thương,... Chỉ đạo 7 tổ công tác khảo sát trực tiếp trên 100 doanh nghiệp để nắm bắt tình hình, trực tiếp tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp⁴. Hỗ trợ lãi suất vốn vay và lãi suất sau đầu tư khoảng 29 tỷ đồng cho các doanh nghiệp.

Tiếp tục giảm và gia hạn các khoản thu về đất. Lũy kế đến tháng 10, đã giảm cho 1.152 hồ sơ với số tiền là 1.544 tỷ đồng; ngoài ra, xử lý tạm giảm 1.411 tỷ đồng tiền thuê đất phải nộp năm 2012, 2013, 2014 cho các tổ chức chưa hoàn tất thủ tục về thuê đất theo quy định; gia hạn nộp tiền sử dụng đất theo Nghị quyết 02/NQ-CP là 13.261 tỷ đồng, Nghị quyết 01/NQ-CP là 1.395 tỷ đồng.

Các biện pháp tháo gỡ khó khăn cho thị trường bất động sản tiếp tục được triển khai. Đến nay, có 71 dự án xin điều chỉnh cơ cấu căn hộ nhà thương mại và chuyển đổi nhà ở thương mại sang làm nhà ở xã hội bao gồm: 18 dự án xin chuyển đổi mục đích từ nhà thương mại sang nhà xã hội, tổng số căn hộ dự kiến chuyển đổi khoảng 1.990 căn hộ thành 11.291 căn hộ nhà ở xã hội; 45 dự án xin điều chỉnh cơ cấu căn hộ nhà thương mại, tổng số căn hộ nhà ở thương mại dự kiến điều chỉnh 18.321 căn hộ thành 25.176 căn hộ nhà ở thương mại; 08 dự án đủ điều kiện theo quy định của Thông tư 02 đang chuẩn bị báo cáo Tổ công tác Liên ngành xem xét.

Tính đến 30/9/2014, khối các NHTMNN cho vay hỗ trợ nhà ở theo Thông tư số 11/2013/TT-NHNN và 07/2013/TT-BXD đã giải ngân được 1.540,7 tỷ đồng (tăng 4,7 lần so với cuối năm 2013) trong tổng hạn mức đã cam kết 3.754,8 tỷ đồng. Thực hiện kế hoạch kết nối Ngân hàng - Doanh nghiệp, đến 30/9/2014, các NHTM đã cam kết hỗ trợ 21.685 tỷ đồng, đã ký kết 16.573 tỷ đồng cho 472 doanh nghiệp.

Công tác *sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp* được tập trung chỉ đạo. Đã thực hiện cổ phần hoá 28 doanh nghiệp và bộ phận doanh nghiệp. Hoàn thành sáp nhập 7 đơn vị, đang thực hiện các bước của quy trình: phá sản 2 doanh nghiệp, bán 2 doanh nghiệp. Kết quả thực hiện thoái vốn đầu tư ra ngoài doanh nghiệp của các công ty cổ phần thuộc các Tổng công ty, công ty mẹ-con, công ty 100% vốn nhà nước năm 2014 là 15 doanh nghiệp.

⁴ Qua khảo sát, vấn đề doanh nghiệp đang gặp khó khăn nhất là về năng lực tài chính khi tiếp cận nguồn vốn tín dụng, và kiến nghị Thành phố cần tăng cường công tác quản lý thị trường, chống hàng giả, hàng nhái

3.2. Tích cực huy động vốn đầu tư cho phát triển

Vốn đầu tư xã hội trên địa bàn ước tăng 12% (đạt KH là từ 12-13%). Kết quả giải ngân vốn ngân sách XDCB trong nước, ODA, thu hút vốn đầu tư nước ngoài cao hơn cùng kỳ năm trước. Thành phố đã phát hành thành công 3.000 tỷ đồng trái phiếu xây dựng Thủ đô để kịp thời bổ sung vốn cho các công trình trọng điểm. Đến 31/10, khối lượng thực hiện vốn XDCB của toàn Thành phố (không bao gồm vốn ghi thu, ghi chi BT, vốn ủy thác cho các quỹ và các nhiệm vụ chi đặc thù) đạt 13.553 tỉ đồng/KH 15.889 tỉ đồng (bằng 85,3% KH); giá trị giải ngân chung đạt 12.890 tỉ đồng, bằng 81,3% KH. Ước thực hiện năm 2014 đạt hơn 117% KH (Thành phố quyết định ứng 1.500 tỷ đồng từ dự toán 2015 để bổ sung vốn cho các công trình trọng điểm).

Huy động vốn *tín dụng* tiếp tục tăng trưởng. Mặc dù lãi suất huy động VND giảm mạnh (khoảng 2% so với cuối năm 2013) nhưng nguồn vốn huy động tăng khá. Dự kiến năm 2014, tổng nguồn vốn huy động tăng 15,06% so với 31/12/2013. Tăng trưởng tín dụng ước đạt 9,59%.

Đầu tư nước ngoài 10 tháng đạt 936,7 triệu USD, trong đó, cấp mới 253 dự án với số vốn đăng ký 261,6 triệu USD và điều chỉnh tăng vốn cho 68 dự án với vốn điều chỉnh tăng 675,12 triệu USD. Dự kiến cả năm 2014, thu hút 1,3 tỷ USD, tăng 17,3%; vốn thực hiện khoảng 1 tỷ USD, tăng 11% so với năm 2013.

10 tháng đầu năm có 14.460 doanh nghiệp được thành lập theo Luật Doanh nghiệp, tăng 1,47%, tổng số doanh nghiệp ngừng hoạt động là 10.268 (trong đó giải thể là 646, bỏ kinh doanh là 6.911, tạm ngừng kinh doanh 2.711), tăng 1,88% so cùng kỳ.

4. Công tác quy hoạch, quản lý xây dựng đô thị, quản lý đất đai, bảo vệ môi trường có tiến bộ

4.1. Công tác quy hoạch tiếp tục được chỉ đạo tích cực

Năm 2014, đã trình và được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt: Quy hoạch xử lý chất thải rắn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050; Quy hoạch hệ thống nghĩa trang thành phố Hà Nội đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050. Thành phố đã phê duyệt Quy hoạch hệ thống cây xanh, công viên, vườn hoa và hồ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 và đang nghiên cứu, hoàn thiện Quy hoạch giao thông vận tải đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

Đối với quy hoạch phân khu, lũy kế đến nay đã có 14/35 đồ án⁵ được phê duyệt; 16/35 đồ án⁶ đã thông qua Tập thể UBND Thành phố (dự kiến năm 2014 sẽ phê duyệt 07 quy hoạch); 05 đồ án còn lại đã phê duyệt nhiệm vụ quy hoạch, đang triển khai lập quy hoạch. Với quy hoạch chung, lũy kế đã phê duyệt 09/33

⁵ 14/35 đồ án QHPK đã được UBND Thành phố phê duyệt: N1, N2, N3, N4, N5, N7, N8, N9, S1, S2, S3, S4, S5 (giai đoạn 1) và A6 - khu vực hồ Tây và phụ cận (giai đoạn 2). Các đồ án này đều đã được công bố và bàn giao hồ sơ quy hoạch. S2, S4 và A6: đang hoàn thiện Quy định quản lý để trình phê duyệt.

⁶ 16/35 đồ án QHPK đã báo cáo Tập thể UBND Thành phố: 02 đồ án QHPK đã trình UBND Thành phố phê duyệt quy hoạch: GN, N11; 04 đồ án QHPK đang xin ý kiến của BXD: N10, GS, H2-1, N6 (N10 đã lấy ý kiến BXD, đang hoàn thiện để trình UBND Thành phố phê duyệt); 07 đồ án QHPK đang thẩm định: H202, H2-3, H2-4, H1-1A, H1-1B, H1-1C, H1-3; 02 đồ án QHPK đang hoàn thiện sau khi báo cáo Tập thể UB: H1-2, H1-4; 06 đồ án đang triển khai: R1-5, GN(A), GN(B), GN(C), GS(A), R6.

đồ án⁷, 03/33 đồ án đang xem xét phê duyệt⁸, 06/33 đồ án đang xin ý kiến Bộ Xây dựng⁹, 05/33 đồ án đang thẩm định¹⁰, 08/33 đồ án đang triển khai lập quy hoạch¹¹ (dự kiến năm 2014 sẽ phê duyệt 15 đồ án); đã duyệt nhiệm vụ quy hoạch chung thị xã Sơn Tây; quy hoạch đô thị vệ tinh Hòa Lạc đang xin ý kiến Bộ Xây dựng.

Như vậy, đến hết năm 2014, dự kiến hoàn thành 60% (21/35) quy hoạch phân khu; 73% (24/33) quy hoạch chung; 100% (401/401) quy hoạch xây dựng nông thôn mới; 67% (33/49) quy hoạch chuyên ngành theo Kế hoạch 01/KH-UBND cho giai đoạn 2011-2015.

4.2. Trật tự xây dựng, quản lý đô thị

"Năm trật tự và văn minh đô thị" được tập trung chỉ đạo đồng bộ, quyết liệt, thu được kết quả đáng ghi nhận, Thành phố đã sáng hơn, xanh hơn, sạch hơn, nhất là trong các ngày lễ, dịp kỷ niệm 60 năm ngày giải phóng Thủ đô.

Trật tự, mỹ quan đô thị và vệ sinh môi trường tốt hơn: Tính từ đầu năm 2014 đến 31/10/2014, đã xử lý thanh thải, sắp xếp hệ thống đường dây đi nổi trên 56 tuyến phố nội thành Hà Nội; lắp đặt bổ sung, tăng cường chiếu sáng trang trí trên 14 tuyến phố và 01 vườn hoa; hệ thống chiếu sáng được đảm bảo, tỷ lệ chiếu sáng đạt 99%; triển khai khảo sát lập dự án cải tạo, thay thế cây xanh tại 06 tuyến đường phố; giải tỏa dứt điểm 97/209 tụ điểm chợ cóc lấn chiếm vỉa hè, lòng đường; tháo dỡ trên 2.000 biển quảng cáo, rao vặt trái phép;... Thu gom, vận chuyển rác và tưới rửa đường thực hiện đúng quy định, không ảnh hưởng trật tự giao thông. Đã bổ sung 298 ga thu trên hệ thống thoát nước. Một số công trình chống úng ngập cục bộ được tập trung thi công, giải quyết 22 điểm úng ngập với trận mưa có cường độ 100 mm/2 giờ.

Trật tự an toàn giao thông được đảm bảo; công các duy tu, duy trì đồng bộ mặt đường, dải phân cách, hệ thống thoát nước, nâng cấp hố ga, bổ sung biển báo... được tập trung thực hiện (duy tu 1.838 km đường, 405 cầu các loại) bảo đảm giao thông thông suốt, an toàn. Thực hiện đồng bộ các giải pháp chống ùn tắc giao thông; đảm bảo giao thông thông suốt tại 52 vị trí thường xảy ra ùn tắc, trực cảnh báo, đảm bảo an toàn giao thông tại các điểm đường ngang giao cắt với đường sắt.

Đã rà soát lại tình hình trật tự đô thị, tập trung vào 88 tuyến đường, phố chính. Mỗi quận, huyện đều lựa chọn từ 2 - 3 tuyến phố trung tâm và các khu hành chính để tập trung xây dựng thành các tuyến văn minh đô thị. Đã xây dựng phương án thí điểm trồng giữ ô tô dưới lòng đường tại 02 tuyến phố (Trần Hưng Đạo và Lý Thường Kiệt).

⁷ Tổng số đồ án được giao: 32 đồ án, trong đó Quy hoạch chung đô thị vệ tinh Sơn Tây được lồng ghép vào quy hoạch chung thị xã Sơn Tây; Bổ sung 2 đồ án QHC. TT. Phù Đồng (Gia Lâm) và Kim Hoa (Mê Linh). 09 đồ án được phê duyệt: QHC thị trấn Kim Bài, TT. Đại Nghĩa, TT. Tây Đằng, TT. Ni, TT. Văn Đình; QHC huyện Thanh Oai, Mỹ Đức, Phúc Thọ, Ứng Hòa.

⁸ 03/33 đồ án QHC đã trình UBND TP: thị trấn Liên Quan; Các huyện: Thạch Thất, Mê Linh.

⁹ 06/33 đồ án đang xin ý kiến BXD: TT. Phùng, TTST. Phúc Thọ, TTST Chúc Sơn, đô thị Tân Viên Sơn, ĐTVT Sóc Sơn, Xuân Mai.

¹⁰ 05/33 đồ án đang thẩm định: ST. Quốc Oai, ĐTVT Phú Xuyên, QHC huyện: Ba Vì, Sóc Sơn, Quốc Oai.

¹¹ 08/33 đồ án đang lập QH: các huyện: Gia Lâm, Đan Phượng, Thường Tín, Phú Xuyên, Chương Mỹ; Các TT: Thường Tín, Phù Đồng (Gia Lâm), Kim Hoa (Mê Linh).

Phát động cuộc thi giữ gìn tuyến đường, ngõ, phố xanh - sạch - đẹp; hướng dẫn xây dựng điểm mỗi quận, huyện, thị xã 01 “Phường đạt chuẩn văn minh đô thị”, “Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới”; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra các hoạt động ngành văn hóa, thể thao và du lịch;... *Nếp sống văn minh đô thị* có sự chuyển biến, nhất là văn hóa giao thông, văn hóa nơi công sở và công cộng.

4.3. Xây dựng hạ tầng kỹ thuật đô thị và phát triển nhà ở

Các dự án hạ tầng giao thông được tập trung đẩy nhanh tiến độ: Đường 5 kéo dài, Vành đai 1 - đoạn Ô Đông Mác - Nguyễn Khoái, đường Trần Phú - Kim Mã, đường Thanh Nhân, đường vành đai 2 đoạn Ngã Tư Sở - Ngã Tư Vọng, vành đai 2,5 đoạn Đèn Lừ - Trương Định. Thông xe, đưa vào khai thác sử dụng đoạn Ô Chợ Dừa - Hoàng Cầu, cầu Vĩnh Thịnh, thông xe hạng mục cầu Đào Tấn, hoàn thành dự án nâng cấp, mở rộng quốc lộ 32 đoạn Cầu Diễn - Nhỏ; đường bao quanh khu tưởng niệm danh nhân Chu Văn An, Dự án tuyến đường sắt đô thị thí điểm Nhỏ - Ga Hà Nội (tuyến 3); tuyến 2, đoạn Nam Thăng Long - Trần Hưng Đạo; Hàm cơ giới giao vành đai 3 với đường Nguyễn Trãi; Xây dựng nút giao thông Cầu Bấy... Hoàn thành công tác chuẩn bị đầu tư cụm dự án cải tạo, xây dựng cầu vượt tại nút giao Phạm Ngọc Thạch - Chùa Bộc - Tôn Thất Tùng. Phối hợp với Bộ giao thông vận tải thực hiện công tác GPMB các dự án giao thông trọng điểm trên địa bàn: Cao tốc Hà Nội - Lào Cai, Cầu và đường Nhật Tân - Nội Bài, Đường sắt đô thị tuyến 2a Cát Linh Hà Đông.

Các dự án thoát nước giai đoạn 2 được tập trung thực hiện; chuẩn bị các điều kiện, nguồn lực triển khai các dự án cấp nước như dự án nâng công suất và bổ sung tuyến đường dẫn nước sông Đà; các dự án đầu tư mạng cấp nước sạch đô thị... Công tác giải quyết ngập úng cho đô thị trung tâm được triển khai quyết liệt. Tập trung thi công một số công trình chống úng ngập cục bộ, giải quyết khoảng 22 điểm úng ngập với trận mưa có cường độ 100 mm/2 giờ; chú trọng thực hiện các biện pháp bảo đảm an toàn cho người và phương tiện trên các đường, cạnh các tuyến đường sông thoát nước; tổ chức nạo vét các tuyến sông đảm bảo khả năng đưa nước nhanh nhất về trạm bơm Yên Sở. Khai thác triệt để các hồ điều hoà được đưa vào quản lý mực nước; quản lý vận hành hai nhà máy xử lý nước thải Kim Liên - Trúc Bạch có công suất 6000 m³/ng.đ. và nhà máy xử lý nước thải Bắc Thăng Long - Vân Trì. Bảo dưỡng sửa chữa các trạm bơm tiêu thoát nước đảm bảo vận hành an toàn theo công suất thiết kế trong mùa mưa 2014.

Đẩy nhanh tiến độ các dự án cấp nước: Hoàn thành xây dựng, cải tạo hệ thống mạng lưới cấp nước một số khu vực thuộc 02 quận mới Bắc, Nam Từ Liêm, huyện Thanh Trì. Chuẩn bị triển khai xây dựng cải tạo, mở rộng hệ thống cấp nước cho một số khu vực thuộc huyện Gia Lâm, mở rộng cấp nước thị trấn Sóc Sơn cho một số xã lân cận, huyện Thanh Oai, huyện Hoài Đức; nghiên cứu chuẩn bị đầu tư mở rộng hệ thống cấp nước cho các khu vực huyện Đan Phượng, Chương Mỹ, Sơn Tây,...; Chuẩn bị triển khai Nhà máy nước thị trấn Yên Viên, huyện Gia Lâm; Nghiên cứu chuẩn bị đầu tư nhà máy nước sông Đuống; tham gia góp ý với Chính phủ về Dự án hệ thống cấp nước chuỗi đô thị Sơn Tây - Hoà Lạc - Xuân Mai - Miếu Môn - Hà Nội - Hà Đông giai đoạn II.

Công tác GPMB được đẩy mạnh, đảm bảo các công trình, dự án thực hiện đúng tiến độ. Dự kiến năm 2014, GPMB khoảng 950-1000 ha đất của trên 180 dự án. Một số dự án trọng điểm hoàn thành dứt điểm như: Đường sắt Cát Linh - Hà Đông, Đường Vành đai 2 đoạn Nhật Tân - Bưởi (trên địa bàn các quận: Tây Hồ, Cầu Giấy, Ba Đình), dự án đường dây điện 220 KV Vân Trì - Chèm, ...Vướng mắc trong GPMB được xử lý kịp thời, cơ bản đạt được sự đồng thuận của các đối tượng.

Công tác phát triển nhà ở, khu đô thị mới: “Xây dựng mới 4,38 triệu m² sản nhà ở; chấp thuận đầu tư 19 dự án phát triển nhà ở, trong đó có 7 dự án phát triển nhà ở xã hội. Trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 996/QĐ-TTg ngày 19/6/2014 phê duyệt Chương trình phát triển nhà ở thành phố Hà Nội đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030. Xây dựng kế hoạch phát triển nhà ở năm 2015 và các năm tiếp theo giai đoạn 2016-2020. Đôn đốc, yêu cầu các chủ đầu tư cam kết thực hiện 12 dự án phát triển nhà ở xã hội hoàn thành đúng tiến độ. Chỉ đạo việc rà soát tổng thể các dự án phát triển nhà ở, khu đô thị mới để xác định dự án được tiếp tục triển khai, dự án phải điều chỉnh, dự án tạm dừng, dự án phải dừng theo Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ; Đôn đốc hoàn thành dự án nhà ở sinh viên Pháp Vân-Tứ Hiệp và Mỹ Đình II và mô hình quản lý, vận hành đưa vào sử dụng trong tháng 12/2014; Hoàn thành xây dựng thêm 3 đơn nguyên nhà ở công nhân 15 tầng tại dự án thí điểm đầu tư xây nhà ở công Kim Chung, Đông Anh và chỉ đạo công tác bảo hành, bảo trì, hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội dự án; Đôn đốc thực hiện xây dựng nhà C1 Thành Công, C7 Giảng Võ, nhà N3 Khu tập thể Nguyễn Công Trứ hoàn thành đúng tiến độ và chỉ đạo công tác chuẩn bị đầu tư dự án xây dựng nhà chung cư cũ I.1 Bắc Thanh Xuân, C8 Giảng Võ; Chỉ đạo xây dựng Quy định về phát triển và quản lý đầu tư xây dựng các dự án phát triển nhà ở, khu đô thị mới trên địa bàn Thành phố, Quy định về mua bán, cho thuê, cho thuê mua nhà ở xã hội, Quy định về cải tạo, xây dựng lại chung cư cũ bị hư hỏng, xuống cấp trên địa bàn Thành phố (thay thế Quyết định số 48/2008/QĐ-UBND ngày 28/7/2008).

4.4. Quản lý tài nguyên, đất đai và bảo vệ môi trường

Thực hiện Chỉ thị số 01/CT-TTg ngày 22/01/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc triển khai thực hiện Luật đất đai năm 2013, Thành phố đã thành lập Ban chỉ đạo, ban hành Kế hoạch số 43/KH-UBND ngày 26/2/2014. Chỉ đạo các đơn vị rà soát, xây dựng văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền của HĐND và UBND Thành phố. Đã rà soát và ban hành 06 văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền của UBND Thành phố để thực hiện thực hiện Luật đất đai 2013¹².

Về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất: Đã hoàn thành việc thẩm định và trình UBND Thành phố phê duyệt 30/30 quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất cấp huyện. Đã hoàn thành và triển khai thực hiện đề án cung cấp thông tin quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất.

¹² Về thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất; về đăng ký đất đai, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất; đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất; về đấu giá quyền sử dụng đất để giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất; xác định giá thu tiền sử dụng đất.

Về công tác cấp giấy chứng nhận (GCN) sử dụng đất: Đã cấp được 1.200 GCN cho tổ chức (đạt 60% KH); Đã tiếp nhận và thẩm định 33.100 GCN cho hộ gia đình, cá nhân tại dự án phát triển nhà ở, đã cấp được 31.180 GCN; UBND các quận, huyện, thị xã cấp được 3.815 giấy cho hộ gia đình, cá nhân, đạt 68,5% kế hoạch. Tính lũy kế đến 01/9/2014 trên địa bàn quận, huyện, thị xã cấp được 1.249.513/1.457.478 thửa đất, đạt 85,7% tổng số thửa đất; đạt 99,61% đối với các trường hợp sử dụng đất đủ điều kiện và đã kê khai đăng ký cấp Giấy chứng nhận lần đầu theo quy định của pháp luật. Phần đầu hoàn thành các chỉ tiêu về cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trong năm 2014.

Về đấu giá quyền sử dụng đất: Kế hoạch đấu giá năm 2014 là 42,65 ha, phần đầu thu khoảng 1.730 tỷ đồng (không kể các dự án nhỏ lẻ, xen kẹt do các quận, huyện, thị xã thực hiện). Tính đến ngày 30/9/2014 trên địa bàn Thành phố có 16 quận, huyện, thị xã tổ chức đấu giá thành công với diện tích khoảng 12 ha thu được 1.752 tỷ, đạt 101,2% KH.

Về tăng cường kiểm tra, giám sát việc chấp hành pháp luật đất đai: Đã tổ chức 62 đoàn thanh tra, kiểm tra, trong lĩnh vực đất đai, môi trường và tài nguyên nước; Thanh tra liên ngành thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo trên địa bàn Thành phố trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường. Tiếp nhận và xử lý 141 đơn thư; xem xét, xác minh và giải quyết 118 vụ khiếu nại, tố cáo; thực hiện 61 lượt tiếp công dân đều đặn, nghiêm túc. UBND Thành phố xử phạt theo thẩm quyền 44 Quyết định với tổng số tiền xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường: 2.513 triệu đồng. Quyết định thu hồi đất đối với 1 đơn vị với diện tích thu hồi 32.492 m² đất.

Công tác bảo vệ môi trường tiếp tục được quan tâm. Thường xuyên tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, phát động cuộc thi “Sáng kiến giải pháp quản lý ô nhiễm công nghiệp thành phố Hà Nội”. Tiến hành thanh, kiểm tra tình hình quản lý chất thải nguy hại tại 58 cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, trong đó 70% các cơ sở đã tiến hành thu gom, lưu giữ chất thải nguy hại theo đúng quy định, 97% các cơ sở đã ký hợp đồng với các đơn vị có chức năng vận chuyển, xử lý chất thải. Thành phố đang chỉ đạo quyết liệt triển khai Đề án đầu tư xây dựng các trạm xử lý nước thải tập trung tại các CCN, đã đi vào hoạt động theo kế hoạch năm 2014-2015. Năm 2014 đã khởi xây dựng 7 trạm, chỉ đạo hoàn thiện công tác chuẩn bị đầu tư để năm 2015 xây dựng 9 trạm nhằm hoàn thành vượt mức chỉ tiêu Nghị quyết HĐND Thành phố đề ra và tạo bước chuyển biến đột phá trong công tác bảo vệ môi trường tại các khu, CCN đã đi vào hoạt động.

5. Lĩnh vực văn hóa, giáo dục - đào tạo, khoa học công nghệ và y tế tiếp tục phát triển

5.1. Văn hóa, thể thao

Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, “Xây dựng người Hà Nội thanh lịch, văn minh” được triển khai đồng bộ, rộng khắp. Đã hoàn thành Bộ Quy tắc ứng xử người Hà Nội; các mô hình văn hóa ở quận, huyện ngày càng nâng cao chất lượng. Hoạt động bảo tồn và phát huy các giá trị di sản văn hóa được quan tâm; thực hiện cuộc vận động tặng, hiến tài liệu, hiện

vật cho Bảo tàng Hà Nội; tổ chức đón nhận bằng xếp hạng di tích quốc gia đặc biệt cho 5 di tích.

Các hoạt động văn hóa, nghệ thuật chuyên nghiệp và không chuyên diễn ra sôi nổi. Trong 10 tháng đầu năm, đã tổ chức hơn 2.000 buổi biểu diễn nghệ thuật, 4.100 buổi chiếu phim; thư viện Hà Nội phục vụ 122 nghìn lượt bạn đọc, cấp mới 6.600 thẻ đọc, luân chuyển 394.400 lượt sách, báo, tạp chí. Nhiều hoạt động văn hóa phục vụ nhân dân kết hợp tuyên truyền các chủ trương, chính sách của Đảng đến với nhân dân nhân dịp kỷ niệm các ngày lễ, tết được triển khai rộng khắp.

Hoạt động *thể thao quần chúng* được mở rộng và nâng cao chất lượng. *Thể thao thành tích cao* được tập trung chỉ đạo có trọng tâm, trọng điểm. Hà Nội đạt 831 huy chương các loại trong các giải thưởng trong nước và quốc tế. Tham gia tại Đại hội thể thao Châu Á (ASIAD) lần thứ 17, đoàn vận động viên Hà Nội chiếm 37% lực lượng toàn đoàn, thi đấu 13 môn, giành được 1 huy chương vàng, 4 huy chương bạc, 11 huy chương đồng, đóng góp 45% tổng số huy chương của đoàn thể thao Việt Nam.

5.2. Thông tin - truyền thông

Công tác thông tin tuyên truyền được triển khai tích cực, đa dạng ở cả cấp thành phố và cấp quận, huyện, góp phần tuyên truyền hiệu quả các nhiệm vụ chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, đặc biệt là phục vụ những sự kiện quan trọng của Thành phố. Quản lý nhà nước về báo chí, xuất bản, thông tin điện tử, mạng xã hội, blog được tăng cường. Hệ thống thông tin đại chúng của Thành phố cơ bản ổn định, phát triển và phát huy hiệu quả trong định hướng dư luận xã hội. Quản lý nhà nước về bưu chính, viễn thông tiếp tục được tăng cường, chú trọng vấn đề quản lý về hạ tầng, tăng cường quản lý hệ thống đường dây đi nổi và duy trì quản lý vận hành hệ thống công trình ngầm hạ tầng kỹ thuật đô thị dùng chung, đảm bảo yêu cầu của năm trật tự văn minh đô thị. Công tác triển khai ứng dụng CNTT trong hoạt động của các cơ quan nhà nước Thành phố đang được triển khai tích cực, đảm bảo đồng bộ và mang lại hiệu quả thiết thực, góp phần tích cực vào cải cách hành chính của Thành phố, từng bước xây dựng Chính quyền điện tử Thủ đô. Triển khai tích cực Đề án số hóa truyền dẫn, phát sóng truyền hình mặt đất đến năm 2020 trên địa bàn Hà Nội.

5.3. Giáo dục - đào tạo

Chất lượng giáo dục và đào tạo tiếp tục được giữ vững và có chuyển biến tích cực. Chất lượng giáo dục đại trà và mũi nhọn được nâng lên. Hà Nội duy trì là đơn vị đứng đầu cả nước trong các kỳ thi học giỏi quốc gia và quốc tế. Tình trạng thiếu trường, thiếu lớp trong khu vực nội đô được tập trung khắc phục. Toàn Thành phố xây dựng mới 42 trường học các cấp, 973 lớp học, cải tạo sửa chữa 5.411 phòng học. Chương trình hành động của Thành phố thực hiện Nghị quyết Trung ương 8 về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục - đào tạo được triển khai nghiêm túc.

Đã khảo sát tư vấn và kiểm tra thẩm định 52 trường đạt chuẩn quốc gia; trong đó: đã có Quyết định công nhận 28 trường (mầm non: 11; tiểu học: 4; trung học cơ sở: 9; THPT: 4). Dự kiến năm 2014, sẽ hoàn thành công nhận 110

trường đạt chuẩn quốc gia tăng thêm, đạt 110% so với chỉ tiêu kế hoạch đề ra. Đã tổ chức 04 Đoàn kiểm tra thẩm định 203 trường đã được công nhận đạt chuẩn từ năm 2008 trở về trước; trong đó công nhận lại 89 trường. Dự kiến đến cuối năm 2014 sẽ tiếp tục hoàn thiện thủ tục thẩm định, công nhận lại 195 trường, nâng tổng số trường được công nhận lại lên 284 trường. Đối với các trường còn một số tiêu chuẩn không duy trì đạt chuẩn, chỉ đạo thực hiện một số giải pháp để bổ sung các tiêu chuẩn chưa đạt.

Hà Nội là địa phương đầu tiên trên cả nước ban hành tiêu chí trường chất lượng cao, áp dụng từ năm học 2013 - 2014 với các trường mầm non và phổ thông. Đến nay đã công nhận 4 trường học chất lượng cao, triển khai 10 trường thí điểm chất lượng cao.

Tăng cường thanh, kiểm tra các cơ sở giáo dục trên địa bàn, đặc biệt là kiểm tra điều kiện tuyển sinh của các trường THPT và đã có quyết định tạm dừng tuyển sinh của 7 trường THPT do chưa kiện toàn tổ chức bộ máy, thiếu cơ sở vật chất, nhiều năm hoạt động nhưng không có báo cáo tài chính theo quy định. Tổ chức các đoàn thanh, kiểm tra nhằm khắc phục tình trạng dạy thêm, học thêm sai quy định và lạm thu trong trường học ngay từ đầu năm học 2014-2015.

Thực hiện các biện pháp nâng cao tỷ lệ lao động qua đào tạo, nâng cao hiệu quả dạy nghề, nhất là cho lao động ở nông thôn, hỗ trợ giải quyết việc làm đối với người bị thu hồi đất nông nghiệp. Ước năm 2014, các cơ sở dạy nghề đã tuyển sinh và đào tạo cho khoảng 148.000 lượt người, đạt kế hoạch năm, số người học nghề chủ yếu là hệ ngắn hạn. Phối hợp với Tổng cục dạy nghề tổ chức thành công Hội thi tay nghề ASEAN lần thứ X tại Hà Nội đóng góp tích cực vào thành tích xếp thứ nhất toàn đoàn của Việt Nam (Hà Nội chiếm 38% tổng số huy chương, cao nhất cả nước).

5.4. Khoa học - công nghệ

Thành phố đã ban hành Quyết định số 4308/QĐ-UBND ngày 18/8/2014 về thành lập Quỹ phát triển khoa học và công nghệ. Hoàn thành dự thảo Nghị quyết về việc phê duyệt chương trình khoa học và công nghệ trọng điểm của Thủ đô. Đã tiến hành thẩm định công nghệ 10 hồ sơ dự án đầu tư; cấp mới Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động KH&CN cho 31 tổ chức; cấp giấy phép cho 3 doanh nghiệp KH&CN. Tư vấn cho 17 tổ chức, các nhân đăng ký xác lập quyền sở hữu công nghiệp. Kiểm tra về tiêu chuẩn, đo lường chất lượng hàng hóa cho 150 đơn vị; Kiểm định, hiệu chuẩn phương tiện đo 9.619 thiết bị; thử nghiệm mẫu sản phẩm 51 sản phẩm; tiếp tục triển khai xây dựng nhãn hiệu tập thể cho một số sản phẩm làng nghề truyền thống. Tích cực triển khai thực hiện các dự án trọng điểm về đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng KH&CN.

5.5. Y tế

Công tác y tế dự phòng được chỉ đạo quyết liệt. Từ đầu năm đến nay trên địa bàn Hà Nội ghi nhận một số loại dịch bệnh như Sởi (1.677 ca); Sốt xuất huyết Dengue (883 ca), giảm 42,4% so với cùng kỳ 2013; Tay chân miệng (894 ca), giảm 66,2% so với cùng kỳ năm 2013; Dại lên con 04 ca; viêm não Nhật Bản 22 ca; Cúm A/H1N1 (4 ca); Các bệnh dịch chưa ghi nhận có ca mắc: Bệnh

do vi rút Ebola, hội chứng hô hấp Trung Đông (MERS CoV), tả, cúm A/H5N1, cúm A/H7N9. Hiện tại dịch sởi đã được dập tắt trên địa bàn Thành phố. Đảm bảo y tế phục vụ các sự kiện lớn của quốc gia, quốc tế diễn ra trên địa bàn thành phố. Các biện pháp giám sát, kiểm tra chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm được tăng cường, nên không có ngộ độc tập thể xảy ra. Giám sát chặt chẽ các hành khách nhập cảnh qua sân bay quốc tế Nội Bài, hiện tại chưa ghi nhận trường hợp mắc Ebola và MER-CoV.

Công tác khám chữa bệnh chăm sóc sức khỏe nhân dân có nhiều chuyển biến rõ nét, số lần khám bệnh thường xuyên bình quân mỗi người dân đạt gần 2 lần/người/năm, công suất sử dụng giường bệnh đạt 108%. Chất lượng điều trị, chăm sóc, phục vụ người bệnh được nâng cao do được đầu tư những trang thiết bị hiện đại phục vụ chẩn đoán điều trị, nâng cấp sửa chữa những cơ sở khám chữa bệnh, ứng dụng những dịch vụ trình độ cao trong phục vụ người bệnh.

Các Bệnh viện đa khoa, chuyên khoa tuyến Thành phố đã triển khai thành công một số kỹ thuật mới như mổ nội soi tiêu hoá, tiết niệu, phẫu thuật chấn thương sọ não, nối mạch máu, nội soi can thiệp tim mạch, ghép thận tại Bệnh viện đa khoa Xanh pôn, xạ trị điều trị ung thư tại Bệnh viện Ung Bướu.

Tình hình dự án đầu tư xây dựng các bệnh viện được tập trung quyết liệt. Bệnh viện đa khoa Đức Giang đã hoàn thành phân đoạn 1 (Khu hành chính kỹ thuật cấp cứu, trạm biến áp và hạ tầng kỹ thuật đồng bộ) đưa vào sử dụng từ tháng 7/2014; Bệnh viện đa khoa Xanh Pôn đã hoàn thành, đưa vào sử dụng khu nhà Nội khoa. Một số dự án nâng cấp các BVĐK tuyến huyện (Thạch Thất, Thanh Oai, Mỹ Đức, Phúc Thọ, ...) đã cơ bản hoàn thành đưa vào khai thác sử dụng.

5.6. Hoạt động kỷ niệm 60 năm Ngày giải phóng Thủ đô

Thành phố đã phối hợp chặt chẽ với các Bộ, ngành, Trung ương, các địa phương xây dựng và triển khai kế hoạch cụ thể tổ chức các hoạt động kỷ niệm 60 năm Ngày giải phóng Thủ đô như: Công tác tuyên truyền; phát động các phong trào thi đua; đền ơn đáp nghĩa; tổ chức các hoạt động sự kiện: hội thảo, triển lãm, văn hóa nghệ thuật, thể thao, Lễ mít tinh cấp nhà nước, Ngày hội văn hóa vì hòa bình... Toàn bộ nội dung chương trình và các hoạt động kỷ niệm 60 năm Ngày Giải phóng Thủ đô được chuẩn bị kỹ lưỡng, triển khai đồng bộ, hiệu quả và tổ chức trang trọng, an toàn, vui tươi theo đúng Đề án được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt; để lại ấn tượng sâu sắc trong các tầng lớp nhân dân và bạn bè quốc tế; khơi dậy niềm tự hào, củng cố và tăng cường khối đại đoàn kết, thúc đẩy mạnh mẽ các phong trào thi đua yêu nước xây dựng Thủ đô và đất nước; quảng bá, giới thiệu hình ảnh và nâng cao vị thế của Thủ đô văn hiến, anh hùng, hòa bình, hữu nghị.

6. An sinh xã hội tiếp tục được đảm bảo

Thành phố tích cực quan tâm, chăm lo cho các đối tượng chính sách, người nghèo, đối tượng bảo trợ xã hội. Tập trung chỉ đạo công tác giảm nghèo, nhất là tại 02 xã có tỷ lệ hộ nghèo cao nhất thành phố (xã Ba Vì, huyện Ba Vì và xã An Phú huyện Mỹ Đức). Hiện nay, các xã phường, thị trấn đang tiến hành rà soát hộ nghèo; phấn đấu năm 2014 giảm 14.500 hộ nghèo, đạt 100% KH (ước thực hiện đến tháng 10/2014, toàn Thành phố đã giảm được 11.675 hộ, đạt

80,5% KH giao). Đã cấp 537.633 thẻ bảo hiểm y tế, thực hiện trợ cấp xã hội cho 162.075 đối tượng bảo trợ xã hội. Tổng hợp danh sách 612 người cao tuổi trên 100 tuổi đề nghị Chủ tịch nước tặng thiếp Chúc thọ. Hỗ trợ xây, sửa 200 nhà cho hộ nghèo từ nguồn Quỹ Vì người nghèo các cấp. Có 34.825 hộ nghèo, hộ cận nghèo và 9.493 học sinh, sinh viên được vay vốn với số tiền trên 807 tỷ đồng từ Ngân hàng chính sách xã hội. Thực hiện chế độ bảo hiểm thất nghiệp cho 26.654 người với số tiền là 370 tỷ đồng. Quan tâm thực hiện chính sách đối với đồng bào dân tộc. Chú trọng nâng cao hiệu quả công tác đối với người cao tuổi, trẻ em, gia đình, bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ.

Phát triển thị trường lao động, hỗ trợ, duy trì việc làm ổn định cho người lao động. Ước năm 2014, giải quyết việc làm cho khoảng 140 nghìn lao động, đạt kế hoạch. Đã tổ chức 80 phiên giao dịch việc làm; xét duyệt trên 2.000 dự án vay vốn từ Quỹ quốc gia giải quyết việc làm với số tiền 378 tỷ đồng, tạo việc làm cho 21.000 lao động (đạt KH). Thành phố đã thành lập tổ công tác liên ngành để kiểm tra, giám sát chặt chẽ việc thực hiện chế độ bảo hiểm xã hội bắt buộc.

7. An ninh chính trị, trật tự xã hội được giữ vững; nhiệm vụ quốc phòng, quân sự địa phương được duy trì; hoạt động đối ngoại được tăng cường

Việc Trung Quốc hạ đặt trái phép giàn khoan 981 tại biển Đông đã tác động không nhỏ đến tình hình an ninh trật tự tại một số địa phương. Tuy nhiên, Thành phố đã bám sát diễn biến tình hình, triển khai đồng bộ các biện pháp, chỉ đạo sâu sát, có hiệu quả, đảm bảo giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội và môi trường hòa bình, ổn định để phát triển, không ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của các doanh nghiệp, nhà đầu tư nước ngoài trên địa bàn Thành phố.

Đã bảo vệ tuyệt đối an toàn các mục tiêu, địa bàn trọng điểm, các sự kiện chính trị, văn hóa, thể thao, hoạt động Lãnh đạo của Đảng, Nhà nước diễn ra trên địa bàn Thủ đô. An ninh trật tự được giữ vững, ổn định, không phát sinh “điểm nóng”; giải quyết hiệu quả các vấn đề về tôn giáo. Tỷ lệ điều tra khám phá tội phạm đạt cao (78,4%, đối với trọng án đạt 97,7%); kiểm chế sự gia tăng của tội phạm; giải quyết kịp thời các vấn đề phức tạp, mới nảy sinh. Tai nạn giao thông giảm về số vụ, số người chết; giảm các điểm thường xuyên xảy ra ùn tắc giao thông. Quản lý nhà nước đối với các hoạt động tôn giáo được tăng cường, phát huy hiệu quả, góp phần củng cố khối đại đoàn kết toàn dân, phát triển kinh tế - xã hội. Công tác dân tộc được quan tâm chỉ đạo, tổ chức tốt đại hội dân tộc cấp huyện và cấp Thành phố.

Thực hiện tốt công tác quốc phòng địa phương, sẵn sàng chiến đấu. Hoàn thành 100% chỉ tiêu giao quân năm 2014 với chất lượng đạt cao nhất từ trước tới nay¹³. Thực hiện xây dựng khu vực phòng thủ vững chắc; hoàn thành 01 công trình phòng thủ và thực hiện xây dựng 01 công trình theo tiến độ; diễn tập khu vực phòng thủ tại 6 quận, huyện và diễn tập chiến đấu trị an xã, phường đạt kết quả cao; xây dựng lực lượng Dân quân tự vệ, trong đó, thành lập mới 11 đơn vị;

¹³ Tỷ lệ quân nhân nhập ngũ có trình độ Trung cấp chuyên nghiệp, Cao đẳng, Đại học đạt trên 40%

tập huấn cho cán bộ các cấp, giáo dục chính trị, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng - an ninh, phổ biến pháp luật, nâng cao nhận thức cho cán bộ chiến sỹ lực lượng vũ trang;.... Đảm bảo tốt chính sách hậu phương - quân đội; tổ chức gặp mặt đại biểu chiến sỹ trực tiếp chiến đấu, phục vụ tại chiến dịch Điện Biên Phủ và giao lưu nhân chứng lịch sử nhân dịp kỷ niệm 60 năm chiến thắng Điện Biên Phủ.

Đã tích cực tuyên truyền và diễn tập về phòng, chống cháy nổ. Các lực lượng cứu hộ, cứu nạn được huy động kịp thời để xử lý khi xảy ra các vụ cháy nổ. Tuy nhiên, số vụ cháy trên địa bàn chưa giảm do hạ tầng đô thị còn hạn chế, ý thức trách nhiệm của người dân và doanh nghiệp còn hạn chế.

Hoạt động đối ngoại, hợp tác, giao lưu với các tỉnh, thành phố trong và ngoài nước tiếp tục được triển khai, góp phần nâng cao vị thế, uy tín của Thủ đô. Lãnh đạo Thành phố đã đi thăm, động viên quân và dân huyện đảo Trường Sa và nhà dân DK1; thăm và làm việc tại 08 tỉnh Tây Nam Bộ. Tổ chức tốt những ngày văn hóa kết hợp xúc tiến đầu tư thương mại tại Pháp; tham gia Hội thảo xúc tiến đầu tư vào Việt Nam trong lĩnh vực công nghiệp phụ trợ và nông nghiệp chất lượng cao tại Nhật Bản; tham gia Hội nghị ANMC21 tại Nga thành công tốt đẹp; hỗ trợ xây dựng trường tiểu học tại Phnom Penh - Campuchia. Doanh nghiệp Hà Nội hoàn thành hỗ trợ và bàn giao đưa vào sử dụng hai trường mầm non tại huyện Chợ Mới và Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn.

8. Cải cách hành chính đã có chuyển biến tích cực, giải quyết khiếu nại tố cáo, phòng chống tham nhũng, lãng phí tiếp tục được đẩy mạnh

Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành; thực hiện quyết liệt các giải pháp cải thiện môi trường đầu tư, đẩy mạnh cải cách hành chính theo hướng chuyên nghiệp, hiện đại và minh bạch hơn. Các chỉ số đánh giá đều có sự cải thiện. Chỉ số CCHC của thành phố Hà Nội đứng thứ 5/63 tỉnh, thành phố (tăng 2 bậc so với năm trước); Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh tăng 18 bậc, xếp vị trí thứ 33; Chỉ số ứng dụng công nghệ thông tin xếp thứ 2; Chỉ số sẵn sàng cho phát triển và ứng dụng công nghệ thông tin xếp thứ 3 (tăng 1 bậc). Việc tổ chức thi tuyển công chức, viên chức có nhiều đổi mới theo hướng dân chủ, công khai, minh bạch. Công tác xây dựng chính quyền đạt nhiều kết quả tích cực. Trong thời gian ngắn, Thành phố đã đưa vào hoạt động ổn định tổ chức bộ máy 2 quận mới. Đã ban hành quyết định, bổ sung quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của một số đơn vị; kiện toàn lãnh đạo Thành phố. Triển khai thực hiện Đề án kiện toàn thôn, tổ dân phố và tổ chức đồng bộ việc kiện toàn, sắp xếp tổ chức Đảng và các tổ chức trong hệ thống chính trị trên địa bàn dân cư, tổ dân phố, thôn, xóm. Các đơn vị đã xây dựng xong Đề án vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức theo Kế hoạch số 89/KH-UBND ngày 05/5/2014.

Khẩn trương hoàn thành xây dựng cơ chế, chính sách để cụ thể hóa Luật Thủ đô. Tiếp tục công bố công khai TTHC, Thành phố đã công bố 60 TTHC mới (59 TTHC của các sở, 01 TTHC của cấp huyện), sửa đổi, bổ sung 14 TTHC, bãi bỏ hoặc kiến nghị bãi bỏ 05 TTHC. Chỉ đạo triển khai Đề án “Thí điểm thực hiện cơ chế một cửa trong việc cung cấp dịch vụ công doanh nghiệp nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập”, đây được xác định là điểm nhấn trong

công tác cải cách hành chính của Thành phố trong năm 2014-2015; 2 đơn vị thí điểm là Trung tâm giới thiệu việc làm Hà Nội và Công ty TNHH một thành viên nước sạch số 2 Hà Nội. Đến nay, Thành phố đã tổ chức công bố danh mục TTHC và khai trương bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC tại Trung tâm giới thiệu việc làm Hà Nội; đang tiến hành điều tra khảo sát mức độ hài lòng của người dân tại Công ty nước sạch số 2 để hoàn thiện bộ danh mục TTHC trước khi công bố.

Các cơ quan hành chính của Thành phố đã tiếp 30.446 lượt công dân đến khiếu nại, tố cáo; tiếp nhận và xử lý 21.793 đơn các loại; thụ lý theo thẩm quyền 2.040 vụ khiếu nại, tố cáo; đã giải quyết 1.836 vụ; đạt tỷ lệ 90%. Nội dung khiếu nại, tố cáo chủ yếu liên quan đến chính sách bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng, vi phạm trong quản lý trật tự xây dựng, quản lý, sử dụng đất đai, tài chính của chính quyền cơ sở... Thanh tra Thành phố và thanh tra của các sở, ngành triển khai các cuộc thanh tra tập trung vào các lĩnh vực quản lý nhà nước về đất đai, tài chính, xây dựng cơ bản, trong đó chú trọng đến lĩnh vực nợ đọng xây dựng cơ bản, việc quản lý hệ đường và trật tự đô thị tại một số quận, huyện, thị xã.

Đánh giá chung: Với sự chỉ đạo sâu sát của các cấp ủy đảng, chính quyền, sự cố gắng của doanh nghiệp và toàn thể nhân dân, tình hình KT-XH năm 2014 tiếp tục chuyển biến tích cực, đạt được kết quả toàn diện và nổi bật: Trong bối cảnh còn nhiều khó khăn, kinh tế duy trì tăng trưởng ở mức khá, đạt kế hoạch và tăng trưởng cao hơn năm trước; giá cả thị trường ổn định, lạm phát được kiểm soát; an sinh xã hội được đảm bảo. Thu ngân sách dự kiến vượt kế hoạch, đảm bảo cho chi đầu tư phát triển, tiến độ giải ngân vốn xây dựng cơ bản đạt cao, các công trình trọng điểm được rà soát, đẩy nhanh tiến độ. Công tác quy hoạch tiếp tục được đẩy mạnh; quản lý đô thị, đất đai, tài nguyên tiếp tục có tiến bộ; giao thông trong nội đô thoáng hơn. Hạ tầng đô thị và nông thôn tiếp tục được quan tâm đầu tư. Năm trật tự và văn minh đô thị được tập trung chỉ đạo đồng bộ, quyết liệt và đạt được kết quả bước đầu; Thành phố đã sáng hơn, xanh hơn và sạch hơn; trật tự, mỹ quan đô thị và vệ sinh môi trường tiến bộ hơn. Sự nghiệp văn hoá xã hội được đẩy mạnh và có nhiều chuyển biến tích cực. Hà Nội cùng cả nước tổ chức thành công Lễ kỷ niệm cấp quốc gia 60 năm ngày giải phóng Thủ đô. Công tác cải cách hành chính, môi trường đầu tư được đánh giá cải thiện hơn. Quốc phòng được củng cố, an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững, công tác đối ngoại được mở rộng. Các mục tiêu, chỉ tiêu đều đạt so với kế hoạch đặt ra (*xem phụ lục 1 đính kèm*).

Bên cạnh những kết quả đạt được nêu trên vẫn còn một số *hạn chế, tồn tại*:

(1). *Về phát triển kinh tế:* Tăng trưởng kinh tế có chuyển biến tích cực hơn nhưng phục hồi chưa mạnh mẽ; ngành công nghiệp tăng trưởng chậm dần trong thời gian qua; hoạt động thương mại kém sôi động; tăng trưởng tín dụng thấp hơn kế hoạch; nguồn vốn cho đầu tư phát triển còn hạn hẹp; doanh nghiệp vẫn khó khăn, tồn kho bất động sản còn nhiều.

(2) *Về lĩnh vực văn hoá xã hội:* Trong lĩnh vực y tế tồn tại một số vụ việc bức xúc. Công tác giảm nghèo thiếu bền vững, một số địa phương tỷ lệ tái nghèo, hộ nghèo phát sinh còn cao. Tội phạm, tệ nạn, tai nạn (hoả hoạn, cháy nổ,...) một số nơi còn phức tạp.

(3) *Về công tác quy hoạch, quản lý trật tự đô thị, đất đai, môi trường:* Tiến độ lập quy hoạch còn chậm so với kế hoạch đề ra. Năm trật tự và văn minh đô thị đã thu được kết quả đáng ghi nhận, tuy nhiên, vẫn chưa đáp ứng được yêu cầu, kế hoạch đặt ra. Chất lượng xây dựng, quản lý, giám sát, sử dụng hệ phố còn hạn chế; trật tự giao thông đi lại còn lộn xộn; tình trạng nhà "siêu mỏng, siêu méo"; lúng túng trong quản lý nhà chung cư, nhà tái định cư...

Những hạn chế nêu trên có *nguyên nhân khách quan* là do tác động của suy thoái kinh tế thế giới và khó khăn trong nước; yếu kém nội tại của nền kinh tế; nguồn lực đầu tư hạn chế; giá đất và chi phí GPMB tại Hà nội cao so các địa phương lân cận, kết cấu hạ tầng chưa đáp ứng so yêu cầu cơ chế chính sách chưa đủ mạnh để phát huy hiệu quả; việc Trung Quốc hạ đặt giàn khoan Hải Dương 981 trái phép tại biển Đông cũng đã làm giảm lượng khách du lịch đến Hà Nội và hoạt động cầm chừng một số cơ sở sản xuất trên địa bàn...

Nguyên nhân chủ quan chủ yếu là do trong lãnh đạo, quản lý, điều hành ở một số cấp, ngành, lĩnh vực giải quyết công việc thiếu tập trung, chưa thực sự quyết liệt, chưa chủ động. Về phía các doanh nghiệp, việc điều hành và dự báo thị trường, chiến lược đầu tư có nhiều hạn chế; khả năng về tài chính, quản trị doanh nghiệp, năng lực cạnh tranh còn yếu. Ý thức chấp hành pháp luật của một số người vi phạm trật tự giao thông, trật tự đô thị, PCCC ...còn hạn chế, chế tài xử phạt còn thấp chưa đủ mạnh.

Phần thứ hai

MỤC TIÊU NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2015

Năm 2015 là năm cuối thực hiện kế hoạch 5 năm 2011-2015, năm có nhiều ngày kỷ niệm lớn, năm tổ chức Đại hội Đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng. Trong bối cảnh dự báo tình hình thế giới đang diễn biến khó lường, tranh chấp chủ quyền biển đảo vẫn rất phức tạp; kinh tế thế giới dự báo phục hồi chậm và tiềm ẩn nhiều rủi ro. Kinh tế trong nước có dấu hiệu tăng trưởng tích cực, cùng với cả nước, dự báo kinh tế của Thủ đô tiếp tục tăng trưởng nhưng còn chậm. Luật Thủ đô và các cơ chế, chính sách cụ thể hóa luật đã dần dần đi vào cuộc sống, tạo điều kiện huy động các nguồn lực đẩy mạnh sự phát triển. Căn cứ mục tiêu của cả nước là "*tăng trưởng kinh tế cao hơn và vững chắc hơn năm 2014*", với chỉ tiêu tăng trưởng GDP là 6,2%. Trên cơ sở kết quả đạt được năm 2014 và các nhiệm vụ đề ra tại Nghị quyết Đảng bộ Thành phố lần thứ XV, Nghị quyết số 06/2011/NQ-HĐND của HĐND Thành phố về Kế hoạch phát triển KT-XH 5 năm 2011-2015 và dự báo tình hình kinh tế trong và ngoài nước, Thành phố Hà Nội xây dựng Kế hoạch năm 2015 như sau:

I. Mục tiêu tổng quát

Huy động mọi nguồn lực, tiếp tục tháo gỡ khó khăn thúc đẩy sản xuất kinh doanh, phấn đấu tăng trưởng kinh tế cao hơn và vững chắc hơn năm 2014. Thực hiện tốt các mục tiêu an sinh - phúc lợi xã hội và cải thiện đời sống nhân dân. Đẩy mạnh phát triển sự nghiệp văn hóa, giáo dục, y tế. Triển khai quyết liệt công tác quản lý quy hoạch, xây dựng, đô thị, đất đai, môi trường; tập trung đẩy nhanh tiến độ công trình trọng điểm; tiếp tục thực hiện có hiệu quả năm trật tự, văn minh đô thị. Tăng cường quốc phòng, bảo đảm an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội. Nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại và hội nhập quốc tế. Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính và phòng, chống tham nhũng, lãng phí. Phấn đấu hoàn thành cao nhất các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch 5 năm 2011-2015.

II. Chỉ tiêu chủ yếu

1) Về kinh tế

- (1) Tốc độ tăng tổng sản phẩm trên địa bàn: 9,0-9,5%; trong đó, dịch vụ 9,8-10,5%, công nghiệp - xây dựng tăng 8,7-9,0%, nông nghiệp tăng 2,0-2,5%;
- (2) GRDP bình quân đầu người: 75 – 77 triệu đồng;
- (3) Tốc độ tăng vốn đầu tư xã hội trên địa bàn: 11,0-12,0%;
- (4) Tốc độ tăng tổng kim ngạch xuất khẩu: 8,0-9,0%;

2) Về văn hóa - xã hội

- (5) Giảm tỷ suất sinh thô so với năm trước: 0,7‰;
- (6) Giảm tỷ lệ sinh con thứ 3 trở lên so với năm trước: 0,3%;
- (7) Giảm tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng: 0,2%;
- (8) Số xã/phường/thị trấn đạt chuẩn quốc gia về y tế tăng thêm: 8 đơn vị;
- (9) Giảm tỷ lệ hộ nghèo so với năm trước: 0,2%;
- (10) Tỷ lệ hộ dân cư được công nhận danh hiệu "Gia đình văn hóa": 85%;
- (11) Tỷ lệ làng được công nhận danh hiệu "Làng văn hóa": 55%;
- (12) Tỷ lệ tổ dân phố được công nhận danh hiệu "Tổ dân phố văn hóa": 65%;
- (13) Số trường công lập đạt chuẩn quốc gia tăng thêm: 100;

3) Về đô thị, nông thôn, môi trường

- (14) Tỷ lệ dân số thành thị dùng nước sạch: duy trì 100%;
- (15) Tỷ lệ dân số nông thôn dùng nước hợp vệ sinh: 99%; tỷ lệ dân số nông thôn dùng nước sạch: 40%;
- (16) Số xã được công nhận cơ bản đạt tiêu chí nông thôn mới tăng thêm: 55 xã (lũy kế đến hết năm 2015 có 155 xã)¹⁴
- (17) Tỷ lệ rác thải thu gom và vận chuyển trong ngày: Khu vực đô thị: 98%; Khu vực nông thôn: 87%;

¹⁴ không bao gồm các xã của huyện Từ Liêm cũ

(18) Tỷ lệ KCN đang hoạt động có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt tiêu chuẩn môi trường: duy trì 100%; tỷ lệ CCN đã đi vào hoạt động có trạm xử lý nước thải đạt tiêu chuẩn hoặc quy chuẩn kỹ thuật quốc gia tương ứng: 35%.

III. Nhiệm vụ trọng tâm và giải pháp chủ yếu

1. Tiếp tục tháo gỡ khó khăn thúc đẩy sản xuất kinh doanh gắn liền với tái cơ cấu kinh tế

1.1. Tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp

Tiếp tục thực hiện 7 nhóm giải pháp tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp¹⁵, tập trung: cải thiện môi trường kinh doanh; rà soát, sửa đổi các quy định, thủ tục hành chính, tạo thuận lợi hơn nữa cho người dân và doanh nghiệp; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong cơ quan nhà nước, nâng cao chỉ số PCI; tăng cường các biện pháp đảm bảo cung cấp điện cho sản xuất kinh doanh, sử dụng điện với chất lượng cao, an toàn, hiệu quả và tiết kiệm.

Rà soát các cơ sở sản xuất kinh doanh lớn, các dự án bất động sản đang thực hiện để tạo điều kiện thúc đẩy sản xuất kinh doanh, đa dạng hóa các sản phẩm, tăng cường sức cạnh tranh. Hỗ trợ nâng cao thương hiệu của doanh nghiệp. Định kỳ tổ chức diễn đàn trao đổi giữa các cấp chính quyền với doanh nghiệp để kịp thời nắm bắt khó khăn, vướng mắc, có biện pháp tháo gỡ nhằm duy trì và thúc đẩy phát triển sản xuất kinh doanh. Hỗ trợ doanh nghiệp vay vốn tín dụng với lãi suất hợp lý, nhất là với các lĩnh vực ưu tiên. Duy trì hoạt động thường xuyên của Tổ công tác tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp. Tạo điều kiện về thủ tục giúp doanh nghiệp tăng cường khả năng tiếp cận vay vốn phát triển sản xuất.

1.2. Phát triển thương mại, dịch vụ

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các giải pháp kích cầu tiêu dùng như: tăng cường các hoạt động tháng khuyến mại; chương trình bình ổn giá gắn với việc đưa hàng hóa tiêu dùng về nông thôn, KCN, CCN; cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”. Đẩy mạnh chương trình kết nối cung cầu giữa Hà Nội với các tỉnh, thành phố.

Phát triển hạ tầng thương mại: Rà soát các dự án trung tâm thương mại theo hướng kết hợp chợ truyền thống và trung tâm thương mại. Lập danh mục các dự án hạ tầng thương mại: chợ, TTTM, siêu thị để kêu gọi đầu tư. Cải tạo, chỉnh trang chợ truyền thống theo phân cấp quận huyện và đề án nông thôn mới.

Tăng cường công tác quản lý thị trường, phối hợp với các địa phương bạn trong việc quản lý thị trường, chống hàng giả, hàng nhái, chống buôn lậu...

Tăng cường xúc tiến thương mại, nghiên cứu đa dạng hóa thị trường xuất khẩu, đẩy nhanh tiến độ các dự án điểm thông quan Hoài Đức, Cổ Bi, Đông Anh, Nội Bài, tháo gỡ khó khăn vướng mắc thủ tục hải quan, thuế tạo điều kiện phát triển xuất nhập khẩu của Thủ đô.

¹⁵ Cải thiện môi trường đầu tư, sản xuất kinh doanh; hỗ trợ thị trường, giải quyết hàng tồn kho; tạo điều kiện cho doanh nghiệp vay vốn, hỗ trợ lãi suất, xúc tiến đầu tư, thương mại, du lịch; chỉ đạo quyết liệt thu ngân sách để đảm bảo cân đối theo kế hoạch; tháo gỡ khó khăn thị trường bất động sản; cung cấp thông tin, dự báo kịp thời về thị trường; đẩy mạnh hoạt động Ban chỉ đạo tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp

Thu hút đầu tư phát triển mạnh các lĩnh vực dịch vụ: viễn thông, tài chính - ngân hàng, bảo hiểm, du lịch, khu vui chơi giải trí, hỗ trợ sản xuất - kinh doanh... Đa dạng hóa các hình thức tổ chức các kênh tiêu thụ, các dịch vụ thanh toán để thúc đẩy phát triển thị trường. Thực hiện tốt quản lý ngoại hối và thị trường vàng trên địa bàn, giải pháp xử lý nợ xấu, tái cơ cấu các tổ chức tín dụng trên địa bàn theo giai đoạn 2011-2015. Triển khai các giải pháp tín dụng, cho vay các lĩnh vực ưu tiên, hỗ trợ nhà ở theo chủ trương của Chính phủ. Thực hiện tốt kế hoạch Kết nối Ngân hàng - Doanh nghiệp, phân đấu tăng trưởng tín dụng năm 2015 khoảng 12-14%.

1.3. Phát triển công nghiệp

Thực hiện tái cơ cấu ngành công nghiệp và các chương trình, đề án đẩy mạnh sản xuất công nghiệp¹⁶. Đẩy nhanh tiến độ xây dựng mới các KCN: KCN Nội Bài giai đoạn II, KCN Quang Minh giai đoạn II, KCN hỗ trợ Nam Hà Nội giai đoạn 1, Khu công viên công nghệ thông tin Hà Nội, Khu công viên công nghệ phần mềm Hà Nội; phối hợp với thực hiện công tác GPMB, thu hút đầu tư khu công nghệ cao Hòa Lạc; triển khai công tác chuẩn bị đầu tư các khu KCN sạch Sóc Sơn - ĐDK, Khu Công nghệ cao sinh học Hà Nội, KCN Bắc Thường tín... Rà soát, nâng cao hiệu quả hoạt động các khu, CCN. Bảo đảm an toàn, an ninh cho doanh nghiệp sản xuất kinh doanh trong khu, CCN. Tiếp tục hỗ trợ đầu tư kết cấu hạ tầng xã hội phục vụ sinh hoạt của công nhân tại các KCN tập trung.

Tăng cường xúc tiến đầu tư, thu hút đầu tư phát triển sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, làng nghề. Nghiên cứu tháo gỡ khó khăn về tiếp cận vay vốn, giá thuê đất tạo điều kiện phát triển công nghiệp; Bảo đảm an toàn, an ninh cho doanh nghiệp sản xuất kinh doanh trong khu, CCN.

Đẩy nhanh tiến độ các dự án xây dựng các công trình điện (đường dây cao áp, trạm điện), đảm bảo đáp ứng nhu cầu sử dụng điện cho sản xuất và tiêu dùng.

Đẩy mạnh hoạt động Ban đổi mới và phát triển doanh nghiệp. Tập trung chỉ đạo cổ phần hóa 28 DN và bộ phận DN, bán 02 DN, phá sản 01 DN, hoàn thành kế hoạch sắp xếp, cổ phần hóa doanh nghiệp Nhà nước giai đoạn 2014-2015.

1.4. Phát triển nông nghiệp

Phân đấu tăng giá trị sản xuất nông-lâm- thủy sản trên 01 ha đất nông nghiệp lên 233 triệu đồng/ha (tăng 2 triệu đồng). Đổi mới hoạt động dịch vụ nông nghiệp; nâng cao hiệu quả sử dụng đất đai, lao động, kỹ thuật, phương tiện, vật tư sẵn có. Tiếp tục duy trì diện tích và tăng sản lượng lúa và các cây lương thực; phát triển đàn gia súc lớn (trâu, bò, đặc biệt là đàn bò sữa), đàn lợn, gia cầm các loại; tăng diện tích nuôi trồng thủy sản đồng thời với quản lý tốt

¹⁶ Chương trình hỗ trợ DN đổi mới công nghệ, ứng dụng khoa học kỹ thuật tiên tiến, đẩy mạnh đầu tư vào các sản phẩm, mặt hàng có thế mạnh của Thủ đô; Chương trình phối hợp nghiên cứu KH-CN theo cơ chế “đặt hàng” giữa các nhà “Quản lý – Khoa học – Doanh nghiệp”; Chương trình phát triển sản phẩm CNCL giai đoạn 2011-2015; Chương trình phát triển CNHT trên địa bàn TP giai đoạn 2011-2015; Chương trình hỗ trợ sản xuất sản phẩm CNCL, công nghiệp mũi nhọn có chất lượng và sức cạnh tranh cao, sản phẩm công nghệ cao trên địa bàn Thành phố giai đoạn 2012-2015; Đề án phát triển công nghiệp giai đoạn 2014-2015 và những năm tiếp theo

dịch bệnh, không để xảy ra các dịch bệnh nguy hiểm trên đàn gia súc, gia cầm và thủy sản.

Tích cực thực hiện các chương trình, đề án sản xuất lúa hàng hóa, phát triển nuôi trồng thủy sản; sản xuất, tiêu thụ rau an toàn, hoa, cây cảnh và cây ăn quả đặc sản; chuyển đổi rừng keo, bạch đàn sang trồng rừng sinh thái;... phân đấu tăng diện tích trồng lúa chất lượng cao thêm 4.000 ha; rau an toàn tăng thêm 200 ha; tăng thêm điểm bán hàng rau an toàn, hình thành thêm các nhóm tiêu thụ rau an toàn tại các khu dân cư. Nhân rộng các mô hình sản xuất tiên tiến, hiệu quả. Quản lý chặt chẽ chất lượng đầu vào, đầu ra trong sản xuất nông nghiệp. Tích cực chuyển giao kỹ thuật, đào tạo, tập huấn chăn nuôi, trồng trọt đảm bảo quy trình sạch theo VietGAP cho người dân. Nâng cao năng lực dự báo sớm dịch bệnh, thực hiện hiệu quả công tác kiểm dịch, phòng, chống dịch bệnh cho cây trồng, vật nuôi.

Hỗ trợ doanh nghiệp đầu tư vào sản xuất nông nghiệp. Hướng dẫn, vận động, tuyên truyền và hỗ trợ thành lập, phát triển và nâng cao hoạt động các hợp tác xã,... để thúc đẩy phát triển dịch vụ, chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông thôn. Triển khai hiệu quả Nghị quyết số 25/2013/NQ-HĐND ngày 04/12/2013 của HĐND Thành phố về chính sách khuyến khích phát triển vùng sản xuất nông nghiệp chuyên canh tập trung thành phố Hà Nội giai đoạn 2014-2020”.

Tổ chức quản lý, vận hành khai thác có hiệu quả hệ thống công trình thủy lợi, đảm bảo chủ động ứng phó và phòng chống thiên tai (hạn hán, úng, lụt, bão). Quản lý và bảo vệ tốt 626 km đê, 120 tuyến kè bảo vệ bờ với tổng chiều dài trên 150 km; kiểm tra phát hiện, ngăn chặn tình trạng vi phạm Luật Đê điều, Pháp lệnh khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi. Xây dựng và tổ chức triển khai thực hiện phương án chống hạn vụ đông xuân 2014-2015. Tiếp tục cấm móc chỉ giới thoát lũ trên tuyến sông Hồng, sông Đà, sông Đuống,...

2. Đẩy mạnh công tác quy hoạch, huy động và sử dụng hiệu quả vốn đầu tư; đầu tư phát triển đô thị và xây dựng nông thôn mới

Hoàn thành phê duyệt 14/35 đề án quy hoạch phân khu, 9/33 đề án quy hoạch chung, 19 quy hoạch chi tiết tại các tuyến đường, khu vực quan trọng, 36/48 đề án thiết kế đô thị, 16/49 quy hoạch chuyên ngành. Tiếp tục nghiên cứu, ban hành các quy định, quy chế quản lý quy hoạch kiến trúc tại các quận, thị trấn, khu vực đô thị.

Triển khai thực hiện đề án tái cơ cấu đầu tư công theo hướng giảm dần tỷ trọng đầu tư ngân sách nhà nước và huy động tối đa các nguồn vốn đầu tư của xã hội. Ưu tiên nguồn lực tài chính nhà nước cho xây dựng, nâng cấp kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội; tập trung nâng cấp phát triển hạ tầng giao thông trọng điểm của Thành phố, các trục giao thông huyết mạch, phát triển xây dựng hệ thống hạ tầng kỹ thuật đô thị theo hướng đồng bộ, hiện đại, đáp ứng các yêu cầu và phục vụ cho mục tiêu phát triển kinh tế- xã hội...

Xây dựng, hoàn thiện các cơ chế, chính sách huy động nguồn lực ngoài ngân sách từ các thành phần kinh tế đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng, tập trung vào kết cấu hạ tầng có thu phí, có khả năng thu hồi vốn: hệ thống cấp nước sạch đô thị và nông thôn, xử lý rác, chất thải, nước thải, nhà tái định cư, các công

trình văn hóa, giáo dục, y tế, thể thao ...để giảm áp lực đầu tư từ nguồn ngân sách Nhà nước. Ban hành Quy định về phát triển và quản lý đầu tư xây dựng các dự án phát triển nhà ở, khu đô thị mới trên địa bàn Thành phố, Quy định về mua bán, cho thuê, cho thuê mua nhà ở xã hội, Quy định về cải tạo, xây dựng lại chung cư cũ bị hư hỏng, xuống cấp trên địa bàn Thành phố. Đôn đốc các chủ đầu tư hoàn thành các dự án phát triển nhà ở cho người thu nhập thấp, nhà ở công nhân, nhà ở sinh viên, nhà ở tái định cư, nhà ở thương mại. Rà soát các dự án phát triển nhà ở, khu đô thị mới đã được chấp thuận, cho phép đầu tư, xác định cụ thể các dự án phải điều chỉnh, dừng, tạm dừng hoặc tiếp tục triển khai; Thống nhất địa điểm thực hiện dự án xây dựng nhà ở xã hội cho người thu nhập thấp, công nhân, sinh viên phù hợp với quy hoạch đô thị, quy hoạch sử dụng đất, đảm bảo phân bố hợp lý trên địa bàn Thành phố. Hoàn chỉnh đầu tư xây dựng nhà ở sinh viên, khuyến khích các doanh nghiệp thực hiện xã hội hóa nhà ở công nhân đảm bảo phát triển nhà theo chỉ tiêu kế hoạch. Tổ chức lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch cải tạo các khu chung cư cũ và xây dựng kế hoạch cải tạo, xây dựng lại nhà chung cư cũ nguy hiểm xuống cấp. Đôn đốc thực hiện Đề án giãn dân phố cổ quận Hoàn Kiếm đảm bảo tiến độ.

Đẩy mạnh thu hút và đẩy nhanh tiến độ giải ngân các dự án sử dụng nguồn vốn ODA, FDI. Thu hút đầu tư nước ngoài định hướng vào những lĩnh vực cơ sở hạ tầng, công nghiệp “xanh”, thân thiện với môi trường; lĩnh vực điện tử công nghệ cao, công nghiệp hỗ trợ, tham gia mạng sản xuất và chuỗi giá trị toàn cầu. Tập trung thu hút, kêu gọi đầu tư theo Danh mục các dự án kêu gọi FDI đã được Thành phố phê duyệt.

Tập trung hoàn thành xây dựng kế hoạch đầu tư công trung hạn ở các cấp 2016-2020 theo đúng quy định của Luật Đầu tư công.

Tăng cường quản lý đầu tư từ ngân sách nhà nước và trái phiếu Chính phủ, trái phiếu Thủ đô. Kiểm soát chặt chẽ việc lập, thẩm định, phê duyệt các dự án đầu tư sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước, vốn trái phiếu Chính phủ, trái phiếu Thủ đô, bảo đảm hiệu quả đầu tư, mục tiêu đầu tư, khả năng cân đối nguồn vốn và khả năng hoàn thành dự án đúng tiến độ. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, đánh giá việc quản lý và sử dụng vốn của các dự án đầu tư bằng nguồn vốn nhà nước, nhất là chất lượng xây dựng. Rà soát, điều chỉnh Quyết định 09/2012/QĐ-UBND về quản lý đầu và xây dựng cho phù hợp với các quy định mới và thực tiễn của Thành phố. Tập trung xử lý triệt để nợ xây dựng cơ bản, kiên quyết xử lý các địa phương, đơn vị để tình trạng nợ đọng XDCB phát sinh.

Tập trung nguồn vốn cho các dự án, công trình trọng điểm; chỉ đạo sát sao, tháo gỡ khó khăn, ưu tiên cân đối nguồn vốn từ ngân sách Thành phố và trái phiếu Thủ đô để hoàn thành 22 công trình trọng điểm trong năm 2015.

Kiểm tra rà soát lại hệ thống định mức, đơn giá thực hiện các dịch vụ công ích; đẩy mạnh thực hiện công tác đấu thầu dịch vụ công theo hướng cạnh tranh, minh bạch tiết kiệm chi ngân sách Thành phố theo đúng quy định Luật Đấu thầu. Tiếp tục rà soát phân cấp thực hiện các dịch vụ công ích phù hợp với thực tiễn hoạt động của Thành phố.

Huy động nguồn lực tiếp tục đẩy nhanh tiến độ xây dựng NTM; đa dạng hóa các hình thức đóng góp bằng tiền, ngày công lao động, vật tư, hiến đất,... để mở rộng đường giao thông, chỉnh trang các cơ sở văn hóa, y tế, giáo dục. Thực hiện tốt chính sách xây dựng hạ tầng nông thôn giai đoạn 2012-2016. Đầu tư các chương trình hạ tầng KT-XH, xây dựng NTM theo khả năng nguồn vốn đảm bảo hiệu quả, không để nợ XDCB phát sinh. Phấn đấu hết năm 2015 có 155 xã NTM. Xây dựng cơ chế, chính sách để huy động nguồn lực để triển khai chương trình mục tiêu nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn, đẩy nhanh tiến độ 6 dự án xây dựng trạm cấp nước sạch tập trung quy mô liên xã tại 6 huyện; hoàn thành công tác cải tạo, phục hồi và đưa vào sử dụng 11 công trình cấp nước sạch tập trung chưa hoạt động do đầu tư thiếu đồng bộ.

3. Bảo đảm an sinh, phúc lợi xã hội; chú trọng giải quyết việc làm, giảm nghèo bền vững

Tăng cường quản lý thị trường, giá cả, phòng chống gian lận thương mại, buôn lậu, hàng giả và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng. Tiếp tục thực hiện Chương trình bình ổn giá mặt hàng thiết yếu, Chương trình đưa hàng về nông thôn, KCN, khu chế xuất, chương trình mục tiêu quốc gia về vệ sinh an toàn thực phẩm. Đẩy mạnh hoạt động liên kết cung ứng hàng hóa hai chiều với các tỉnh, thành phố trong vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ, góp phần cân đối cung - cầu.

Thực hiện đầy đủ, kịp thời chế độ chính sách đối với người có công, đối tượng bảo trợ xã hội; đẩy mạnh các phong trào tình nghĩa tạo nguồn lực hỗ trợ đời sống đối với người có công. Tiếp tục triển khai đồng bộ các chương trình, dự án về bảo đảm an sinh xã hội, về bảo vệ trẻ em, về giảm nghèo nhanh và bền vững, đặc biệt chú trọng hỗ trợ đầu tư, phát triển kinh tế xã hội các xã vùng đồng bào dân tộc.

Hoàn thành Quy hoạch mạng lưới trung tâm dịch vụ việc làm; xây dựng và triển khai Kế hoạch thực hiện Luật Việc làm. Thực hiện tốt Đề án phát triển thị trường lao động đến năm 2015, cho vay vốn giải quyết việc làm.

Tăng cường quản lý nhà nước về an toàn, vệ sinh lao động. Tiếp tục thực hiện công tác phòng chống mại dâm, cai nghiện phục hồi và quản lý sau cai, Kế hoạch của UBND Thành phố triển khai Chương trình quốc gia về bình đẳng giới đến năm 2015.

4. Đẩy mạnh phát triển các lĩnh vực văn hóa, giáo dục đào tạo, khoa học công nghệ, y tế

4.1. Phát triển văn hóa, thể thao và du lịch

Thực hiện công bố Quy hoạch quảng cáo sau khi được phê duyệt; hoàn thành xây dựng các quy hoạch: khảo cổ; bảo tồn di sản văn hóa; rạp hát; rạp chiếu phim; tượng đài - quảng trường; quy hoạch phát triển khu vực Ba Vì - Suối Hai thành khu du lịch quốc gia. Hoàn thành công tác kiểm kê di sản văn hóa phi vật thể.

Xây dựng chính sách kịp thời để hỗ trợ, bảo vệ và phát huy di sản; những chính sách trong việc tôn vinh đấng người nắm giữ di sản văn hóa phi vật thể;

lập hồ sơ khoa học một số di sản văn hóa phi vật thể có giá trị tiêu biểu hoặc có nguy cơ bị mai một đề xuất đưa vào danh mục di sản văn hóa phi vật thể quốc gia.

Xây dựng cơ chế về đầu tư, quản lý và khai thác các thiết chế văn hóa, thể thao. Tiếp tục thực hiện cuộc vận động "Phong trào toàn dân xây dựng đời sống văn hóa"; thực hiện nếp sống văn hóa mới trong khu dân cư, trong việc tổ chức lễ hội, ăn hỏi, tang lễ.... Triển khai thực hiện Bộ Quy tắc ứng xử người Hà Nội. Thực hiện tốt kế hoạch biểu diễn các chương trình văn hóa, nghệ thuật, thể thao trong các dịp lễ, tết và văn hóa, văn nghệ ở cơ sở.

Đẩy mạnh phong trào thể thao quần chúng; đầu tư có trọng điểm một số môn thể thao; duy trì Hà Nội là lực lượng nòng cốt của đoàn thể thao Việt Nam, vị trí đứng đầu các kỳ Đại hội Thể dục thể thao toàn quốc, Hội khỏe phù đồng toàn quốc.

Xây dựng và nâng cao chất lượng các sản phẩm du lịch, các điểm phục vụ khách theo tiêu chuẩn quốc tế. Xây dựng chương trình xúc tiến du lịch có tầm nhìn dài hạn, quảng bá du lịch dưới nhiều hình thức. Tăng cường đầu tư hạ tầng du lịch, đào tạo nhân lực du lịch, khảo sát, nghiên cứu và mở rộng các tua tuyến mới. Đề xuất thành lập Sở Du lịch Thành phố để tăng cường công tác quản lý nhà nước, phát triển du lịch trong những năm tới.

4.2. Phát triển giáo dục đào tạo

Xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục và đổi mới công tác quản lý giáo dục (kể cả cơ sở giáo dục có yếu tố nước ngoài); phấn đấu 35% giáo viên có trình độ trên chuẩn.

Từng bước hoàn thiện cơ cấu, mạng lưới trường lớp; rà soát quỹ đất xây dựng trường học trên địa bàn Thành phố, khuyến khích và tạo điều kiện phát triển trường ngoài công lập ở các khu vực ngoại thành, vùng khó khăn; đề xuất bổ sung, mở rộng diện tích khuôn viên trường học đảm bảo đạt chuẩn; xây dựng trường học trong các khu đô thị mới, các khu di dân tái định cư đảm bảo có đủ chỗ học cho học sinh các cấp học; tăng cường đầu tư, xây dựng cơ sở vật chất cho các trường học theo hướng kiên cố hóa, hiện đại hóa và chuẩn hóa. Từng bước hiện đại hóa cơ sở vật chất kỹ thuật, đặc biệt là hạ tầng công nghệ thông tin. Mở rộng diện học sinh được học 2 buổi/ngày, nhất là ở mầm non, tiểu học và trung học cơ sở.

Tiếp tục thực hiện việc đổi mới giáo dục và đào tạo, chuẩn hóa nội dung giáo dục mầm non, chuẩn đầu ra của từng cấp học, trường học. Triển khai, công nhận 25 trường công lập theo mô hình thí điểm trường chất lượng cao. Tiếp tục hoàn thiện việc chuyển đổi mô hình hoạt động của các trường dân lập (tiểu học, THCS, THPT và trung cấp chuyên nghiệp) sang mô hình tư thục. Tổ chức cung cấp thông tin chất lượng đào tạo của các cơ sở giáo dục ngoài công lập, giúp người học có cơ sở lựa chọn đơn vị cung ứng chất lượng dịch vụ, nâng cao chất lượng giáo dục.

Tăng cường quản lý Nhà nước về dạy nghề; tổ chức triển khai hiệu quả công tác dạy nghề cho lao động nông thôn. Tổ chức kiểm tra công tác dạy nghề của các cơ sở ngoài công lập. Hoàn thành và tổ chức triển khai thực hiện Kế

hoạch đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng nghề cho đội ngũ giáo viên dạy nghề giai đoạn 2015-2020. Xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện hiệu quả kế hoạch dạy nghề cho lao động nông thôn năm 2015.

4.3. Đẩy mạnh phát triển khoa học - công nghệ và thông tin truyền thông

Triển khai thực hiện các chính sách ưu đãi đối với các tổ chức, cá nhân đầu tư phát triển khoa học và công nghệ (KH-CN). Tăng cường hoạt động của Quỹ phát triển KH-CN. Thực hiện nghiên cứu đề tài theo đơn đặt hàng của các đơn vị ứng dụng KH-CN theo hướng thiết thực, hiệu quả. Chú trọng hoạt động chuyển giao và thẩm định, đánh giá trình độ công nghệ. Phát triển mạnh dịch vụ tư vấn, thẩm định, giám định công nghệ và thị trường KH-CN. Phát triển tài sản trí tuệ, hỗ trợ ứng dụng và chuyển giao tiến bộ KH-CN; tăng cường hội nhập quốc tế về KH-CN. Tích cực kiểm tra về tiêu chuẩn - đo lường - chất lượng đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thuộc các lĩnh vực: xăng dầu, mũ bảo hiểm, gas, thiết bị điện, đồ chơi trẻ em,... Hoàn thành và đưa vào sử dụng công trình trọng điểm “Trung tâm nghiên cứu chuyển giao công nghệ và giám định công nghệ”.

Đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền, công khai, minh bạch các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước và của Thành phố. Nâng cao chất lượng hoạt động thông tin, báo chí, xuất bản. Làm tốt công tác tư tưởng, tuyên truyền cho cán bộ và nhân dân, tập hợp phát huy sức mạnh tổng hợp của toàn Đảng, toàn dân, của chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể, chính trị xã hội trong thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển KT-XH. Hoàn thành các chương trình mục tiêu ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước và đưa thông tin về cơ sở, miền núi vùng xa trung tâm. Phát huy hiệu quả hoạt động của Trung tâm dữ liệu nhà nước Thành phố và Trung tâm đào tạo CNTT và Truyền thông. Nâng cao chất lượng các hoạt động quản lý nhà nước về báo chí, xuất bản, công tác thông tin đối ngoại và thông tin trên hệ thống báo điện tử, mạng xã hội, blog.

4.4. Chăm sóc và bảo vệ sức khỏe nhân dân

Nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe; kiện toàn, nâng cao chất lượng hoạt động của mạng lưới y tế cơ sở, hệ thống chăm sóc sức khỏe ban đầu và y tế dự phòng; phát triển y học cổ truyền, y tế tư nhân, y tế bán công có kiểm soát. Phát triển mạnh và có chọn lọc các trung tâm y tế chuyên sâu; áp dụng kỹ thuật tiên tiến, hiện đại trong khám chữa bệnh; mở rộng hợp tác quốc tế về y tế, đặc biệt là trong các lĩnh vực đào tạo, ứng dụng khoa học công nghệ mới trong y học; phát triển các cơ sở khám chữa bệnh hiện đại,...

Đảm bảo cung cấp đầy đủ thuốc, vắc xin phục vụ khám, chữa bệnh, phòng bệnh, phòng chống dịch, thảm họa thiên tai. Tăng cường quản lý nhà nước về sản xuất, nhập khẩu, lưu thông, cung ứng thuốc chữa bệnh. Củng cố mạng lưới lưu thông, phân phối và cung ứng thuốc để ổn định thị trường thuốc. Đảm bảo khám, chữa bệnh miễn phí cho trẻ em dưới 6 tuổi theo luật Bảo vệ chăm sóc trẻ em. Mở rộng đối tượng tham gia bảo hiểm y tế. Tăng cường thanh tra, kiểm tra chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm.

Giảm tỷ lệ mắc và chết do các bệnh truyền nhiễm gây dịch, không để dịch lớn xảy ra trên địa bàn. Phòng chống và thực hiện quản lý các bệnh không